Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° A1104

NĂM THỨ 81
Số 5842

Ngày thứ năm
28 Avril 1938

Ngày 28
tháng ba (Thiếu)
NĂM MẬU-DẦN

LỤC TỈNH TÂN VĂN

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Hùn báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 - SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH - Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Trouchet — PARIS (VIII°)

COFAT

GIÁ BÁO

Một năm..	12$00
Sáu tháng.	6.50
Ba tháng..	3.50
Mỗi số.....	0.04

ẢNH HƯỞNG MỘT ĐẠO NGHỊ-ĐỊNH

Vì sao lại cấm xe bóp kèn trong lúc ban đêm?

THEO luật đi đường trong châu-thành Saigon-Cholon bấy lâu nay chánh-phủ cấm các xe hơi từ 9 giờ tối trở đi đến sáng không đặng phép bóp kèn. Mục-đích sự cấm đoán ấy là để cho những kẻ làm lụng mệt nhọc lúc ban ngày đặng an nghỉ. Và mỗi khi gần đến khúc quẹo hay ngả ba ngả tư, thì người lái xe phải nên chiếu đèn rọi để báo hiệu cho các xe ở mấy ngõ khác đến hay người đi bộ đặng biết.

Sự cẩn thận ấy mới xem qua dường như rất hữu-lý.

Mà hữu-lý thật.

Vì như ai vẫn biết có một số đông anh em làm nghề lái xe tức là hạng sớp-phơ ít khi biết trọng cuộc sanh-hoạt công cọng. Đừng nói gì nhiều, ngay trong việc ăn uống của họ, hễ quán nào tiệm nào có họ tựu đến thì ôi thôi... rần rần rộ rộ, những tiếng chưởi thề xen lẫn tiếng cười.... mặc tình những kẻ chung quanh rất khó chịu vói những sự ồn ào đó. Cái nghiệm-lịnh kia tức là một sợi dây siết thẳng các sự rộn rịp vậy. Vì ngay việc ăn uống của họ như thế, đến trong công việc làm nếu không có lịnh cấm bóp kèn trong lúc ban đêm như vậy, thì vị tất đã có ai nghỉ đặng với những cử-chỉ vui đùa khoái trá của một số anh em sớp-phơ cao-hứng trong lúc say sưa.

Tuy nhiên như vậy, sự bóp kèn báo hiệu trước khi qua đến khúc quẹo trong châu-thành — nhứt là hai châu-thành đông đảo rộn rịp như Saigon-Cholon — thì lại rất cần thiết hơn nữa. Ở đây, chúng tôi khỏi cần phải tả cảnh hai châu thành Saigon-Cholon trong lúc ban đêm làm gì, mà ai ai cũng biết nếu từ 12 giờ khuya mà các bóng đèn lớn ở các nẻo đường không tắt, thì hai châu-thành ấy hẳn không thấy lúc nào an nghỉ, mà người ta vẫn lại qua, công-chúng vẫn lui tới các nẻo đường, sự náo nhiệt không lúc nào giảm, mặc dầu mấy lúc nay các hảng buôn thi-hành theo luật xã-hội đóng cửa rất sớm.

Quanh cảnh Saigon-Cholon như vậy, còn lại mỗi người bỏ tiền ra mua một chiếc xe hơi, hay lại bến mướn một chiếc xe hơi, không có ý gì khác hơn là muốn thâu ngắn các con đường mình sắp đi để khỏi mất thì giờ, mặc dầu ở châu-thành phải cho xe đi chậm lối chừng 15 hay 20 cây số mỗi giờ. Như thế mà luật đi đường theo chánh-phủ muốn từ 9 giờ trở đi đừng bóp kèn là một việc rất bất tiện và có nhiều kết-quả không tốt.

Đã biết rằng nghe đâu kể từ đầu năm 1939, chánh-phủ sẽ bắt các xe đi ban đêm phải đổi kiến đèn rọi lại màu vàng để cho người đi đường và các xe ngỏ khác dễ phân biệt ánh sáng của đèn xe hơi và ánh sáng của đèn ngoài đường, nhưng chúng tôi tưởng sự cẩn thận như thế cũng chưa có thể gì gọi là hoàn toàn được.

Phải chưa hoàn toàn. Chúng tôi nói thế.

Thường trong lúc đi đường, nhứt là lúc ngồi trên xe vụt vụt gió thổi qua, thế nào cặp mắt cũng lờ lệch cũng mệt mỏi dầu có sự cẩn thận ấy chẳng nữa nhiều khi cũng rất khó phân biệt. Nhứt là những lúc hữu sự, tất sao người ngồi trên xe cũng phải nhận lầm... Như vậy, có thể nào tránh khỏi tai nạn cho được?

Theo chỗ chúng tôi nhận thấy, nếu nói Saigon-Cholon suốt đêm vẫn «không ngủ», cũng hơi quá đáng, chớ sự thật từ 11 giờ rưỡi cũng bớt được chút sự náo-nhiệt. Bớt một chút thôi. Bởi vậy, cấm từ 9 giờ tối không cho bóp kèn chúng tôi cho là quá sớm, vì sự náo nhiệt trong châu-thành vẫn còn, lại càng thêm lắm tai hại.

Vậy muốn cho thích thời, và hạp với tập-quán của dân-chúng trong châu-thành và mục đích sự cấm-đoán ấy được đúng như lời đã nói là để cho mọi người được an nghỉ, **thì chúng tôi tưởng chánh-phủ nên sửa nghị-định chỉ cấm bóp kèn xe từ 11 giờ tối trở đi.** *Vì từ 9 giờ tối sự náo nhiệt trong châu-thành hãy còn, cấm bóp kèn như thế đã chẳng những có hại cho khách đi đường, mà*

Coi tiếp trương sáu

Ai muốn đi dự lễ phong chức Đức-cha Ngô-đình-Thục ở Huế

Vì có nhiều người cậy, nên tôi xin tổ chức một cuộc đi Huế ngỏ tiện bề cho bàn con ra dự lễ phong chức Đức cha Ngô-đình-Thục

2 Mai 9 giờ tối đi.
3 Mai 10 giờ tối tới Huế.
4, 5, 6, Mai ở Huế.
7 Mai 6 giờ sáng lên xe về Saigon
8 Mai 7 giờ rưỡi về tới Saigon.

Cuộc hành trình nầy xin trả cho tôi 12$ nếu bửa 2 Mai xe lửa lên giá thì xin trả cho tôi 15p.00 phần tôi lảnh trả tiền xe lửa bận đi và bận về (wagon riêng) cơm nước trên xe tôi lo trên xe ăn cơm nhồi, bánh mì lạp xưởng, gà quay, hột gà chiên. Cà mồi Café sửa vân vân

Tôi cũng chịu tiền xe dẫn đi xem lăng Đức Minh-mạng, Tự-Đức, Khải Định, và Điện Cần-chánh, Điện Thái-Hòa, musée Khải-định. Trên xe có cho mướn ghế bố bận đi 1p. bận về 1p.

Ở Huế cơm nước và chỗ ở về phần Đức cha Ngô-đình-Thục lo theo lời ông Lê-văn-Đức (Điển Tín ngày 26—4—37 và Lục-Tỉnh Tân Văn ngày 26—5—37)

Xin ghi tên trước ngày 2 Mai 1938, và đem giấy căn cước lại cho tôi lấy số.

NGUYỄN-KHẢO-NƯƠNG
98 Rue Lagrandière Saigon

MỘT VỤ ÁM-SÁT LY KỲ

Thủ-cấp của một thầy xã-trưởng bị cắt mất, còn thân thầy bị neo dưới sông!

Vừa rồi tại làng Mỹ-thiện, quận Cái-bè, hạt Mytho có xảy ra một vụ ám sát rất lỵ kỳ, mà kẻ bạc mạng là một viên chức trách trong làng, thầy xã-trưởng Nguyễn-tấn-Cao.

Vì đâu thầy xã-trưởng Nguyễn-tấn-Cao bị mất thủ-cấp, còn thân thầy bị neo dưới sông?

Và cứ theo lời của quan thầy khán nghiệm nói: Sau khi mổ tử thi của thầy xã-trưởng Nguyễn-tấn-Cao trước khi bị cắt đầu có bị một vít đạn súng phía dưới cổ.

Nguyên nhơn vì đâu?

Vào hồi 6 giờ chiều ngày 25 Avril, thầy xã Cao có nói với người nhà thầy phải đến nhà việc để tính sổ sách hầu mai có đi lên tỉnh đóng thuế.

Nhà thầy xã Cao cách công-sở không quá 200 thước thế mà không hiểu vì lẻ chi thầy xã Cao ở luôn đằng công-sở không chịu về nhà hay tính sổ sách chưa xong hại người nhà thầy trong mỏi mắt, đêm càng khuya mà bình dạng thầy càng bặt

Rồi kịp đến gà gáy tan, rạng ngày 26, người nhà thầy không còn cang đảm ngồi chờ trong được nữa, nên họ liền thân hành đến công-sở hỏi thăm thì mới rỏ ra thầy chẳng có đi đóng thuế đâu cả.

Hơi sanh nghi có chuyện chẳng lành xảy đến, thân nhơn thầy bèn chia ra từ tốp để tìm kiếm thầy. Vào 8 giờ kế đó, thân nhơn thầy bỗng nghe người ta nói một cỏ tử thi trôi dưới sông không đầu, còn thân mình cột vào một cục đá ông bằng nhiều sợi giây chuối khô.

Truy hô lên nhà chức sở tại đến nơi lục xét xác kẻ bạc mạng là thầy xã Cao lấy được một bức thơ mời đến 7 giờ tối đến một nơi có chuyện tư.

Có nhiều viên chức trong làng nhìn tuồng chữ bức thơ ấy đồng nói rằng giống với tuồng chữ của thầy cựu hương thân Bản lắm. Nhà chức trách không cho chậm trể phút nào, liền kéo thẳng đến ngay nhà thầy cựu hương thân Bản mà khám xét. Khi đến nhà thầy hương sau nầy, người ta có thấy máu cách xa nhà thầy chừng 6 thước dài xuống mé sông, và ngoài ra, vào nhà thầy người ta còn lượm được một bó cộng tàu chuối khô giống với dây chuối khô đã cột thân thầy xã Cao vào hòn đá ông. Cạch vẫn thì vợ của thầy cựu hương thân Bản khai rằng ở nhà chị đi ruộng hồi 8 giờ khuya, còn việc chi trong nhà khác nữa thì chị xin chịu dốt ngay. Không chồng bắt vợ thế, chị nầy bị tống giam.

Nhà thầy xã Cao cách xa nhà thầy cựu hương thân Bản lối 339 thước còn từ chỗ có máu đến chỗ tử thi của thầy xã Cao thì cách xa lối 461 thước

Biện làng Đỗ-thái Bảo khai rằng chiều ngày 25 Avril thầy xã Cao có đến công sở tính sổ sách, rồi đến 8 giờ một mình thầy xã đích thân sang nhà thầy cựu hương thân Bản, và bến 11 giờ khuya, anh có nghe một tiếng súng nổ, vì từ nhà đến nhà thầy cựu hương thân Bản cách chừng 150 thước.

Anh Nghé, dân làm ở cùng một xóm với thầy hương-thân Bản khai vào 11 giờ đêm 25 rạng mặt 26 Avril anh có nghe một tiếng súng nổ làm cho anh hoản kinh ngờ có ăn cướp đánh, nhưng sao rồi lại êm luôn kẻ anh ngủ quên

Một nghi mười ngờ, một ngờ mười tội, vì thế chúng tôi dám nghi cho ai, nhưng cứ dựa theo dư-luận của quần-chúng và chúng tôi được nghe họ bàn bạc xầm xì xầm xịt với nhau, kẻ lên mặt thạo đời, người lại lên mặt thầy xa hiểu rộng, thì kẻ ám-sát thầy xã Cao đây không ai đâu xa lạ hơn hết là thầy cựu hương-thân Bản.

Vì lẻ chi lại sanh ra mối tử thù nầy???

Phải chăng vì tiền. Họ lại còn đồ quyết viện cớ sao nầy: năm 1937 hồi Bản đương còn giữ chức Hương-thân có tạm đở công nho hết một trăm rưỡi. Từ ấy nhân nay mỗi lần quan trên có xét sổ thì thầy xã Cao phải chạy quơ tạm đâu đó đắp vô cho đủ số. Nhưng lúc sao sự mãn ân không động khá, cứ làm như mừng trên hoài thì mệt quá, nên thầy xã Cao có đòi hỏi thầy cựu hương-thân Bản. Vì thế mới sanh ra mối cô oán, mối tử thù.

Hiện giờ nhà chuyên-trách còn đang tiến-hành cuộc điều-tra, chờ xem có tin gì thêm chúng tôi sẽ cho bạn đọc hay.

CHÂU THÀNH SAIGON

CHƯƠNG TRÌNH
CUỘC LỄ BÀ THÁNH

Jeanne d'Arc

NGÀY 8 MAI 1938

TREO CỜ NGOÀI ĐƯỜNG VÀ CÁC CÔNG SỞ

Chúa nhựt 8 Mai 1938

6 giờ sáng. — Bắn súng đồng.

7 tới 9 giờ. — Các cuộc chơi bình-dân ở khu đất trước phòng Thương mãi

6 tới 10 giờ. — Đua xe đạp vườn ông Thượng.

8 tới 10 giờ -- Lội đua dưới rạch Saigon.

16 giờ. — Đậu cầu tại vườn ông Thượng (vô coi không).

16 tới 18 giờ. — Các cuộc chơi bình dân tại khu đất ở gần thánh sàn đá đầu đại lộ Albert 1er Dakao.

18 giờ. — Đánh nhạc tây tại bồn kèn ở đại lộ Charner (do phường nhạc của 11e R I C)

20 giờ 30 — Đánh nhạc tại bồn kèn ở đại lộ Charner (do phường nhạc trường má)

QUANH VỤ BỒN TÊN TÙ TRỐN Ở KHÁM ĐƯỜNG BẠC-LIÊU

Nay 2 người cai gát-dan đá bị tống giam

Số báo trước chúng tôi đã có cho bạn đọc rỏ vụ 4 tên Côn-nôn bắt được, còn giam tại khám đường Bạc-liêu lại trốn một cách bí mật và cách hành động của cai Khá ra thế nào rồi.

Vậy tôi xin thuật tiếp cho quí ngài thấy. Cái mưu thâm thì họa cũng thâm, vì lúc cai Diên cai Khá giao phiên gát lại cho cai Trương bếp Xuyến, thì cái ổng khóa, khóa cửa ngục không chắt, nghĩa là Diên và Khá, có ý hại cai Trương và bếp Xuyến, còn việc thông đồng với tội nhơn thì tôi nhường lại cho nhà chức trách phán đoán. Nên chi 4 tên tội Côn-nôn mới trốn được một cách dễ dàng như vậy, song người ngay trời phật cũng thương nên khiến cho 2 viên Cò và Quan phó tham-biện thấu đáo được việc ấy, nên chỉ phạt cai Trương một tháng tù, 1 tháng tù theo lính, nghĩa là phải ở luôn trong sở không được về nhà, chớ cũng vẫn làm việc như thường.

Còn cai Diên và cai Khá thì còn ăng-kết (Thiên bất dung gian) lại xảy ra vụ Giáo năm kiện Diên và Khá về tội đánh đập tội nhân lại xúi người viết thơ về nhà đặng đem tiền mà lo lót, Tòa xét ra đủ bằng cớ nên hạ ngục 2 chú cai ấy, cũng tưởng bao nhiêu đó là êm không ngờ hôm qua Quan biện-lý đến xét khám lại có bốn tên tội, là Triệu-Kinh, Lê-v-Tiểu, Nguyễn-văn Oa, và một người tội giam là Huỳnh-văn-Tư, đồng ra thưa cai Khá, rằng đánh đập chúng nó, lại xúi giục tên Tư trốn đi, theo lời chắc chắn, thì cai Khá có ăn uống với Tư lại có cho Tư 5 cắt, đặng Tư trốn, Quan biện-lý nghe hết đầu đuôi rồi ngài liền cho phép 4 tên tội ấy làm đơn gởi lên cho ngài thẩm xét

Chưa biết việc kết liễu ra thế nào, chớ hiện nay cai Diên và cai Khá đương nằm trong khám đường mà sầu não. T.T.

Tin thể-thao ở Dalat

Như tin đã đăng trước, hôm nay bổn báo công bố thể lệ giải quán quân Dalat năm 1938 về môn chạy chân do hội Cercle Annamite de Dalat tổ chức về nhịp lễ Jeanne d'Arc tức là ngày 8 Mai 1938 để hiến các nhà hâm mộ thể thao dạng rỏ.

∴

Thể-lệ

Khoản 1. — Hội Cercle Annamite de Dalat tổ chức một giải quán quân chạy bộ rất lớn vào dịp lễ Jeanne d'Arc (8 Mai 1938) tại Dalat

Khoản 2 — Giải quán quân nầy gồm rất nhiều giải thưởng do ông Lê-văn-Cam chủ hiệu Nam-Nam dược phòng, tổng đại lý hiệu thuốc «Ông Tiên» tại Dalat.

giải nhất: một cái bình đồng đen và một cái áo quán quân.
giải nhì: một cái hàn máy hát và 5 dĩa hát.
giải ba: hai cái áo ấm bằng len
giải tư: hai cái bình cặm hoa bằng đồng
giải năm: một cái đồng hồ reo.
giải sáu: một cái máy ảnh
và rất nhiều phần thưởng an ủi, (các phần thưởng nầy đều chưng tại hiệu Nam-nam dược-phòng.)

Khoản 3. — Sẽ chạy các con đường kể sau hấy:

KHỞI SỰ ĐI: (chín giờ) tại sân vận-động hội Cercle Annamite (gần hồ Dalat), lên vườn hoa Palace, kho bạc, đường Docteur Yersin, rẽ lên đường Champoudry, xuống suối cát Năm Thiên, đi ngang qua đường O'Neill, băng qua xóm Lò gạch, đường lên nhà ông Đốc Hạnh, về đường nhà Thương, xuống giốc nhà ông Cửu Hườn, trèo lên giốc nhà giảng Tin lành, đi ngang qua phố chú Hui, xuống Đạo, theo đường bờ hồ về sân vận-động của hội lại.

Khoản thứ 4 — Những người nào trên 18 tuổi đều có thể dự đua được. Người dự đua phải mặc áo chemise hay maillot trắng, quần cụt trắng và đi giày tây.

ĐĂNG TÊN. — Do ông Hội-trưởng hội Cercle Annamite — mỗi một người Op.10 hội viên hội CAD miễn tiền lệ. — Đến trưa ngày 7 Mai 1938 trước 11 giờ rưỡi là hết hạn đăng tên.

Khoản 5. — Những người dự cuộc chạy đua nầy phải có một tại sân vận động hội CAD hồi 8 giờ rưỡi ngày 8 Mai 1938 để lảnh số.

Khoản 6. Trong khi chạy hội có phái người kiểm soát, nếu ai không theo đúng các con đường đã định ở khoản 3 thì bị loại.

Khoản 7. — Trong khi chạy nếu có rủi ro đều gì, Hội C.A.D. không chịu trách nhiệm.

Khoản 8. — Cần hỏi thêm đều gì xin do ông Nguyễn-xuân-Cán hội trưởng hội Cercle Annamite de Dalat (tại trường Pháp-Việt).

Ban trị-sự hội C.A.D.
LAI CÁO

TAI NẠN BẤT NGỜ

Một viên phi công bị chong chóng máy bay chặt đứt một bàn tay

Vào sáng hôm ngày 26 Avril lối 10 giờ viên phi công Coulon thuộc đội phi thoàn số 5 ở Cát-Lái đang sửa soạn xuất hành. Ông cho máy chạy vù vù, chong chóng quây tít không thấy cánh, kế ông leo lên lưng để cất cánh tung mây lướt gió nhưng chẳng rỏ ông lơ đểnh thế nào để một bàn tay cho chong chóng chặt đứt và báo hại cho ông té luôn xuống đất. Ông la rên rỉ lên, kẻ nhơn viên trong đội phi thoàn hay chạy đến, thấy tay ông ra máu nhiều quá, họ liền chở ông ngay về nhà thương Grall cứu chữa.

Hôm qua quan thầy đã cắt cánh tay ông rồi, và hiện giờ bịnh tình ông không đến nổi gì lo ngại.

Thế vì vô ý một chút mà phải hóa ra người có tật suốt đời.

QUANH CUỘC TRUNG-NHỰT

Bên NƯỚC, Bên NHÀ

Tháng hai vừa rồi, dư luận Nhựt bổn rất sôi nổi về vụ án Trần-hương-Liên.

Nàng là người ở Hoa-huyện, tỉnh Quảng-đông, con gái Trần-bạt-Tụy, một tay lãnh-tụ trong cuộc cách-mạng năm Tân-hợi.

Khi làm học-sinh, Bạt-Tụy lưu học ở nhiều năm, và kết duyên với một người con gái Nhựt ở Trường-kỳ, tên là Cổ-mộc-An-tử, cách vài năm sau thì sanh ra nàng

Sau khi dân-quốc thành-lập, Bạt-Tụy đã giữ một chức trọng-yếu ở tỉnh Triết-giang. Chẳng bao lâu ông ta bị bịnh rồi chết

Lúc ấy nàng mới lên mười và có một người em trai lên tám, một người em gái lên năm.

Cha nàng lúc sống, luôn luôn phải bôn-tẩu về việc cách-mạng, không nghỉ đến nhà, trong nhà không có vốn liếng gì cả. Làm quan với chánh-phủ Dân-quốc cũng vậy, lương tháng có bao nhiêu tiêu hết bấy nhiêu, không để dành được một đồng nào.

Đến khi cha nàng chết đi, tình cảnh nhà nàng mỗi ngày mỗi quẩn bách. Mẹ nàng tuy là một người cần-kiệm, nhưng một nách ba con mọn, không thể nào mà kiếm cho đủ chi dụng. Bởi thế, bà ấy phải đem nàng và các em về ở Trường-kỳ, để được nhờ và anh em bên ngoại.

Thấy cảnh mẹ góa con côi của Cổ-mộc-An-tử, những người thân thích ai cũng động lòng thương xót, và cũng giúp đở ít nhiều. Nhờ cái vốn đó, mẹ nàng bỏ ra mở một cửa hàng, nhờ lời hằng ngày cũng đủ cấp cho nàng và các em nàng đi học.

Mười năm sau, nàng đậu tốt-nghiệp ở trường Đại-học Trường-kỳ và được bổ làm giáo-sư trong một trường nữ-học.

Khi còn ở trường Trung-học, nàng có đính-hôn với một chàng học-sanh ở trường võ-bị Đông-kinh. Chàng đó tên là Quảng-Xuyên Văn-Mộc, quê ở Trường-kỳ, nhà chàng đối cửa với nhà nàng.

Bởi sự gần gủi đó, mỗi khi chàng ở Đông-kinh nghỉ học về Trường-kỳ, lại thường gặp nàng. Hai bên lần lần yêu nhau, rồi ái-tình mỗi ngày mỗi nồng-nàn. Khi nàng làm nữ-giáo-viên, thì chàng cũng tốt-nghiệp ở trường võ-bị, và được bổ làm hạ-sĩ-quan. Bấy giờ hai người mới làm phép cưới.

Chàng với nàng thật là tâm đầu ý hiệp, cảnh tượng gia-đình lúc nào cũng ôm đềm vui vẻ.

Cách ba bốn năm sau, mẹ nàng ta thế, hai em nàng cũng về Quảng-đông buôn bán. Nàng và Quảng-Xuyên cố sức giữ lại, nhưng họ không nghe.

Lúc ấy nàng đã sanh được ba con, hai trai và một gái. Cái gánh gia đình cũng đã nặng nề. Nhưng tánh nàng cũng như tánh mẹ, cần kiệm rất mực, hàng tháng chỉ tiêu hết số lương của nàng, còn tiền phụ cấp của chồng, nàng vẫn giữ được nguyên vẹn, để gởi nhà băng lấy lời.

Thấy nàng như vậy Quảng-Xuyên lại càng kính trọng. Với nàng, chàng cũng giữ trọn trái tim trong-sạch như nàng đối với chàng, không khi nào tưởng đến những sự chơi-bời trăng-hoa.

Một điều làm cho chàng và nàng khó nghĩ là hai nước Trung-Nhựt luôn luôn có sự xung đột. Chàng vẫn thường nói: Trung-hoa với Nhựt-bổn cùng một nòi giống, cùng một văn-hóa, nếu hai nước hợp-tác với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, há chẳng lợi hơn khích-bác với nhau? Không hiểu làm sao các nhà đương cuộc lại không nghỉ đến chỗ đó!

Nghe những câu đó, nàng rất cảm khích, vì nàng biết nó là ý-nghĩ tự trong tim phổi của chàng phát ra, chớ không phải lời nói lấy lòng.

Thình lình việc Lư-câu-kiều xảy ra, nàng như bị sét đánh vào tai, suốt bốn, năm ngày chỉ âu-sầu than thở, có khi phải xa nước mắt. Bởi nàng chắc rằng nước Tàu sẽ phải tan-nát với quân Nhựt trong nay mai. Quảng-Xuyên thấy vậy cũng không đành lòng, luôn luôn tìm lời yên-ủi, quả-quyết nói Tàu sẽ được Nhựt và hứa với nàng rằng: với cuộc chiến-tranh của hai nước, bao giờ mình cũng đứng ra ngoài vòng.

Không ngờ cuộc chiến-tranh mỗi ngày mỗi to, quân Nhựt chở mãi sang Tàu không đủ, đội quân của Quảng-Xuyên cũng có lịnh phải sang đánh mặt Tân-Phố. Sợ vợ đau xót, Quảng-Xuyên không dám nói cho nàng biết tin ấy. Nhưng coi bộ mặt bần khoăn của chồng, nàng cũng đoán chắc có việc quan-hệ. Sau khi hỏi dò vài người, biết chàng sắp phải đem quân đánh Tàu, nàng như rụng rời chân tay, đã toan tự tử. Một lúc sau, nàng lại trấn-tỉnh tâm-thần như thường.

Gần tối nàng bảo Quảng-Xuyên:

— Luôn mấy hôm nay, nghe tin Trung-hoa thua mãi, lòng tôi đau khổ vô-hạn, chỉ muốn uống rượu cho say để khỏi phải nghĩ đến sự cực lòng.

Quảng-Xuyên vốn đã thương vợ lại nhân còn một đêm nữa thì phải xuống tàu, nên cũng muốn cùng vợ mua vui trước khi xông vào đám mưa đạn, chàng liền dục nàng làm rượu, để mình cùng uống, vì hôm ấy chàng được nghỉ ở nhà đến 12 giờ khuya.

Cuộc rượu bắt đầu từ 6 giờ chiều, nàng cố ý ép cho chồng uống thật say, đến 7 giờ rưỡi tan tiệc, nàng lại ép chồng vào màn nghỉ tạm. Trong lúc ấy nàng hết sức làm cho Quảng-Xuyên vui lòng.

Vừa say vừa mệt, gần đến 9 giờ Quảng-Xuyên thiu-thiu buồn ngủ, rồi ngủ thật sâu. Rón rén trở dậy, nàng sụp xuống đất lạy chồng 5 lạy, rồi lấy khẩu súng lục ở đầu giường, nàng kề vào mang tai Quảng-Xuyên mà nổ một phát. Quảng-Xuyên giựt mình đánh thót hai chân rẫy-rụa đành-đạch, nhưng không kêu được tiếng nào.

Như phát điên, nàng ôm lấy chồng hôn luôn mấy cái, rồi sẵn khẩu súng lục trong tay, nàng lại kề vào mang tai mình mà bóp cò nhưng tay nàng run quá, nổ luôn hai phát đạn, đều bị lụt ra ngoài.

Lính cảnh-sát vừa kéo ập vào, họ điệu nàng về sở cảnh sát.

Nàng bị điên chừng hơn nửa tháng. Khi tỉnh, nàng thú rằng mình rất yêu chồng, nhưng phải giết chồng, là cốt để trừ một tay đại địch cho tổ quốc. Rồi ra tòa án nàng xin chịu tội chết.

Nhiều người nghe chuyện rất cảm động, có người bàn nên tha nàng để khuyến lòng ái-quốc cho người khác. Nhưng sau đó, nàng bị xử tử, người ta sợ rằng: đàn ông Nhựt hiện thời người lấy vợ Trung-hoa, nếu không trừng phạt nàng bằng cực hình, e rằng kẻ khác sẽ bắt chước mà làm theo.

Lúc nàng bị bắn, dân chúng đi xem rất đông. Lắm người phải nhỏ nước mắt.

SƠN-QUANG

Một trận mưa đá rất tàn hại
Ở vùng làng Đan thượng huyện Hạ-hòa

Phú-thọ. — Đêm 22 rạng 23 ta, vào khoản 9 giờ, ở vùng Đan-thượng huyện Hạ-hòa có trận mưa đá rất tai hại, trước hột mưa còn nhỏ, sau đó ầm ầm xuống những hột to bằng quả trứng gà một, lại vừa có bão lớn, nhà cửa chuyển rầm rầm, đá bắn ném vào cửa chan chát, vào cả trong nhà chẳng khác một trận mưa đạn. Người lớn trẻ con kêu ríu rít. Nhiều nhà bị tung cả mái, đá ném vào đầy nhà người phải chui vào gầm phản mà tránh nạn. Màu mỡ mùa màng bị hại vô kể

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan, — cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

Étude de Maitre Charles VALERY

Avocat à la Cour d'Appel de Saigon, en Résidence à Cantho ville

VENTE SUR SAISIE-IMMOBILIÈRE

IL SERA PROCÉDÉ

LE VENDREDI 25 MAI 1938

à 7 h. 30 du matin

A l'audience des Criees du Tribunal de Première Instance de Soctrang seant au Palais de Justice de cette ville

A L'ADJUDICATION

au plus offrant et dernier enchérisseur,

au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles ci-après designés en

TROIS LOTS

Sis aux villages de Dai-An., An-thanh-Nhi et An-thanh-Nhut (Soctrang)

Designation

Premier lot :

1· Une parcelle de terre en nature de rizière de 1ère classe, d'une contenance de approximative de onze hectares, cinquante-cinq ares, quatre-vingts centiares (11h. 55a. 80c.) sise au village de Dai-ân (Hameau Quan-An), inscrite au nom de Luong-thi-Ngoc au bô dudit village sous les Nos 108 d'inscription à l'ancien registre, 125 du nouveau d'ordre et 1 du plan de la 6è feuille et bornée.

Au Nord par 3 et 5è feuille
Au Sud par lot N· 2;
A l'Est par lot N· 2 ;
A l'Ouest par lot N· 2.

La récolte étant coupée et enlevée, il n'existe rien sur cette parcelle de terre.

Deuxième lot :

2· Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance approximative de un hectare, soixante-dix ares (1h. 70a. 00c.) sise village d'An-thanh-nhi (Soctrang), inscrite au diabô dudit village au nom de Luong-thi-Ngoc et sous les Nos 254 d'inscription à l'ancien registre, 170 du nouveau d'ordre et 166 du plan de la 1ère feuille et bornée :

Au Nord par lot aq.
Au Sud par Rach Say ;
Au Nord-Ouest par Xeo Cò;
Au Sud-Ouest par lot 167;

3 Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance approximative de Cinq hectares, trente ares (5ha. 30a. 00c.) sise au même village d'An-thanh-nhi (Soctrang), inscrite au diabô dudit village au nom de Luong-thi-Ngoc sous les Nos 240 d'inscription à l'ancien registre, 192 du nouveau d'ordre et 187 du plan de la 1ère feuille et bornée :

Au Nord-Est par lot 188 ;
Au Sud-Est par lots 285 et 186 ;
Au Nord-Ouest par lot bb;
Au Sud-Ouest par Xép.

4· Une parcelle de terre en nature de rizière et de forêt de 3ème classe, d'une contenance approximative de quatorze hectares, cinquante ares (14ha. 50a 00c.) sise au même village d'An-thanh-nhi (Soctrang) Inscrite au diabô dudit village au nom de Luong thi Ngoc et sous les Nos 179 d'inscription à l'ancien registre, 288 du nouveau d'ordre et 1 du plan de la 2ème feuille et bornée :

Au Nord-Est par lot 2.
Au Sud-Est par lot 12 ;
Au Nord-Ouest par lot 121 (1ère feuille) :
Au Sud-Ouest par Bassac;

5· Une parcelle de terre en nature de terre en nature de rizière de 1ère classe, d'une contenance approximative de vingt-cinq hectares, soixante ares (25ha. 60a. 00c.) sise au même village d'An thanh nhi (Soctrang) inscrite au diabô dudit village au nom de Luong thi Ngoc et sous les Nos 29 d'inscription à l'ancien registre, 286 du nouveau d'ordre et 2 du plan de la 2ème feuille et bornée :

Au Nord-Est par 10, 7, 6, 8 et lots 0 et 122 2ème feuille;
Au Sud-Est par lot 11 :
Au Nord-Ouest par lot 121 (1ère feuille) ;
Au Sud-Ouest par lot 1

6· Une parcelle de terre en nature de rizière de 1ère classe, d'une contenance approximative de Seize hectares, soixante-dix ares, cinquante centiares (16ha. 70a. 50c.) sise au même village d'An-thanh-nhi (Soctrang) et inscrite au diabô dudit village au nom de Luong-thi-Ngoc et sous les Nos 188 d'inscription à l'ancien registre, 587 du nouveau d'ordre et aa du plan de la 3ème feuille et bornée :

Au Nord-Est par Rach ;
Au Sud-Est par Rach Mù-U ;
Au Nord-Ouest par lot aj.
Au Sud-Ouest par lot B.

La récolte étant coupée et enlevée, il n'existe rien sur ces cinq parcelles de terre.

Troisième lot :

7· Une parcelle de terre en nature de rizière de 1ère classe, d'une contenanc approximative de trois hectares, quatre vingt - douze ares (3ha. 92a. 00c.) sise au village d'An thanh nhut (Soctrang) inscrite au diabô dudit village au nom de Luong thi Ngoc et sous les Nos 234 d'inscription à l'ancien registre, 216 du nouveau d'ordre et 8 du plan de la 2ème feuille et bornée :

Au Nord par 1ère feuille et lot N· 9 ;
Au Sud par 1ère feuille et lot N· 67 ;
A l'Est par lots Nos 67-91;
A l'Ouest par 1ère feuille;

8· Une parcelle de terre en nature de rizière de 1ère classe, d'une contenance approximative de douze hectares, vingt-six ares, quarante cent ares (12h. 26a 40c.) sise au même village d'An-thanh-nhut (Socrang), inscrite au diabô dudit village au nom de Luong-thi-Ngoc et sous les Nos 237 d'inscription à l'ancien registre, 219 du nouveau d'ordre et 4 du plan de la 1ère feuille et bornée :

Au Nord par lots Nos a-5 et 2è feuille ;
Au Sud par lot 3 ;
A l'Est par 2è feuille et lot 2 ;
A l'Ouest par lot N· 3.

La récolte étant coupée et enlevée, il ne reste plus rien sur ces deux parcelles de terre.

Les immeubles ci-dessus désignés sont Inscrits au diabô des villages de Dai-An (hameau de Quan-An) An thanh nhi et An thanh nhut (Soctrang) au nom de Luong thi Ngoc, propriétaire demeurant au village de Khanh Hung (Soctrang).

Ces immeubles ont été saisis sur les époux Luong thi Ngoc et Bui duy Tu, propriétaires demeurant au village de Khanh Hung (Soctrang) parties-saisies, à la requête du sieur Sina Nena Viena Nana Navana Narayanachettiar, banquier demeurant à Soctrang-ville, élisant domicile en l'étude de Me Charles Valéry, Avocat à la Cour d'Appel de Saigon, en résidence à Cantho suivant procés-verbaux de Me Emile Ly công Kiêu, huissier près le Tribunal de 1ère Instance de Soctrang, en date des 10, 16 et 17 Février 1938, visés les mêmes jours et transcrits le 2 Mars 1938, après dénonciation aux parties-saisies au Bureau des Hypothèques de Cantho, volume 63, Nos 34, 35 et 36.

Ladite adjudication aura lieu sur les mises à prix suivantes fixées par le créancier poursuivant :

Mise à prix:

Premier lot :
Deux cents trente piastres ci... 230$00

Deuxième lot :
Mil deux cent piastres, ci... 1.200$00

Troisième lot :
Trois cent vingt piastres, ci... 320.00

Faculté de Réunion des lots

Après les adjudications partielles et sur la demande du créancier poursuivant, il sera procédé à la réunion de tous les trois lots pour en former en un seul qui sera remis en vente séance tenante, sur la mise à prix égale au montant des adjudications partielles réunies.

Si cette mise à prix est couverte, celui qui aura mis l'enchère, sera déclaré adjudicataire, dans le cas contraire, les adjudications partielles seront maintenues et deviendront définitives.

Publicité en cas de surenchère et de folle enchère :

En cas de surenchere et de folle enchere, les formalités de publication et d'affichages, seront faites par l'Avocat ayant poursuivi la vente

Il est declaré conformément aux dispositions de l'article 696 du Code de Procedure civile, modifié par la loi du 21 Mai 1858 que tous ceux du chef desquels, il pourrait être pris inscription sur lesdits immeubles pour raison d'hypothèques légales devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication.

Fait et rédigé à Cantho le 25 Avril 1938 par Me Charles VALERY, Avocat poursuivant.
Signé : Ch. VALÉRY

S'adresser pour tous renseignements à Me Charles VALERY, Avocat poursuivant, à Cantho ou au Greffe du Tribunal de 1ère Instance de Soctrang où est déposé le Cahier des charges.

Enregistré à Cantho le 25 Avril 1938, folio ..., case ..., vol. 35, Reçu 0$40
Le Receveur de l'Enregistrement
Signé : DELAGE

Lời rao

Cho quí vị Lục-châu đặng hay; đến ngày thứ tư hai mươi lăm tây tháng năm langsa, năm 1338 (25 Mai 1938), lúc 7 giờ rưỡi ban mai tại Tòa-sơ Sốctrăng sẽ giáo giá bán phát mãi ba lô đất tọa-lạc tại làng Đại-Ân, An-thạnh-Nhì và An-thạnh-Nhứt (Sóc-trăng), tịch biên của vợ chồng ông Bùi-duy-Tư và Lương thị-Ngọc, Điền-chủ, ở làng Khánh-hưng (Soctrang) theo đơn xin của Narayanachettiar chủ cho vay ở châu-thành Soctrang và định ra giá là ;

Lô thứ nhứt
Hai trăm ba chục
đồng bạc 230$00

Lô thứ nhì
Một ngàn hai trăm
đồng bạc 1.200$00

Lô thứ ba
Ba trăm hai chục
đồng bạc 320$00

Khi đấu từ lô một rồi, chủ nợ sẽ xin đấu góp lại ba lô làm một liền sau khi đấu ba lô trước rồi, giá đấu góp sẽ bằng giá đấu riêng ba lô trước.

Quan Trạng-sư
ký tên Ch. VALERY

Muốn hỏi điều chi về vụ bán đất này, xin do nơi phòng-văn quan Trạng-sư Charles Valery, ở Cầntho hay là nơi phòng Lục-sự Tòa-sơ Soctrang, là nơi đã nạp tờ thể lệ bán đất.

Khắp ba kỳ nhứt là Saigon Huế-Hànội mỗi ngày thơ gởi đến mua đồ nữ trang tân thời Quận chúa trên 5o bứt thơ.

NGUYỄN-VĂN-BỐP
KẾ-NGHIỆP

Suối đờn và khăn đen

(Gare) Bình-nhâm par Laithiêu

Tôi chuyên làm những khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông, vậy xin quí ông vui lòng viết thơ nói rõ mấy lớp và lấy ni, tôi sẽ làm y theo gởi lại cách lãnh hóa giao ngân tiền gởi tôi chịu.

Còn quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn của ông thân tôi sáng tạo hồi 1904 nay vẫn còn kêu, sau tửa để hễ lựa khăn vừa ý.

Khăn kiểu mới bùng và nhiều từ 6 lớp sắp xuống giá ... 5$00

Khăn kiểu ... đen bùng và nhiều go lớp mỏng từ 7 lớp sắp xuống giá. 3.50

Khăn ở trong nhiều bùng và nhiều go từ 7 lớp sắp xuống giá. 2.50

(Đại-lý)M Trần (Meilleur prix) à gare Dakao

C. M Hồng-Ngọc Tailleur à marché Gò-dầu-hạ.

HÃY DÙNG THỬ
SAVON

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHAI
Lương-y bên quốc tri sĩ
Médecin libre
CỜ COI MẠCH :
Sớm mai.. de 7 h. à 10 h
Chiều .. .. de 15 h à 18 h
30, Route provinciale 16
Gần gare xe điện) GIADINH

Hội chợ phiên trâu bò lần thứ ba tại Châu-đốc

Từ ngày 28 tới 30 tháng tư Langsa 1938, tức là nhằm ngày 28 tháng ba Annam đến mùng một tháng tư, tại Chaudoc sẽ có chợ phiên trâu bò, cất tại chỗ củ có bóng cây mát mẻ.

Hỡi các điền-chủ và nông-gia miệt Hậu-giang hãy đến tại đó mua trâu, bò ở Cao-mên và Châu-đốc đem lại; ấy là một điều rất tiện lợi cho các ngài.

Các thú ấy đã chích thuốc phòng ngừa rất kỹ lưỡng.

Có chỗ làm giấy tờ bằng hỏi và mau lẹ cho các ngài sau khi mua bán.

Những người mua chẳng trả tiền chi về sự nuôi súc-vật trong mấy ngày ấy.

Chợ phiên trâu bò năm ngoái đem đến hơn 900 con, mà bán được gần 500 con.

Những thú-vật đem bán tại hội chợ phiên nầy sẽ nhốt vào chuồn tử tế, rộng rãi, mát mẻ. Có sắng rơm cho trâu bò ấy ăn luôn.

Các ngài hãy mau mau đến Hội chợ trâu bò nầy mà mua súc-vật vì mở cửa chỉ có 3 ngày thôi.

Quí vị muốn thử thời vận mua mau kẻo hết

0$30 một số của hội A.M.E.I C.I.C.

SẼ ĐƯỢC TRÚNG

1	số	4000$00
1	số	2000.00
2	số	1000.00
5	số	500.00
10	số	100.00
50	số	20.00
100	số	10 00

Có gởi bán khắp nơi.
Lãnh bán có huê-hồng nhiều do nơi M. BÙI VĂN PHƯƠNG ở Saigon :

Ngày thường
Sáng từ 8 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
ở nº 15 Quai de Belgique
Tối từ 7 giờ đến 8 giờ
nº 46, rue Mac-Mahon
Chúa nhựt và ngày lễ
Sáng từ 8 giờ đến 9 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 4 giờ
N· 64 Rue Mac-Mahon

Rapid' Progress

Trường chuyên-môn dạy nói tiếng Pháp cho người lớ hội
Saigon -- 260, Rue Richaud -- Saigon
(Gần đường Verdun)
Chủ-nhơn **Pierre ROUSSEL**
Ban ngày có lớp riêng cho phái phụ-nữ

Đường-Đường PELLERIN

... RUE PELLERIN -- SAIGON

Có phòng cho bịnh nhơn ở rất rộng rãi,
Có ... mổ, nhà sanh và chiếu điện,
Có nhiều nhà chuyên môn các thứ bịnh.

KHÁN BỊNH : SÁNG 8 H TỚI 11 H. CHIỀU 3 H TỚI 6 H

GÂY MÔN
Thuốc
SIROP DESCHIENS
có huyết bò

Làm cho Sung túc máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương-y trừ bịnh.

COLLYRE VERT
du Docteur MOTAIS
contre les conjonctivites et le Trachome

THUỐC ĐAU MẮT
Nước xanh
của Bác sĩ
MOTAIS
0$30

En Depôt
Grande Pharmacie de France
111-113 Rue Catinat
En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

Giấy số của Tuần-lễ nhi-đồng

Theo nghị định của quan Thống đốc Namky để ngày 11 Fevrier 1938 cho phép Ủy - ban tổ - chức "Tuần lễ nhi-đồng" mở một cuộc xổ số để lấy tiền giúp vào ngân quỹ chung nói bảo trợ hài-nhi, như « Entr'aide maternelle », «Amis de l'Enfance», «Sainte enfance» «Crèche de Gò-vấp» «Crèche de Thủ-đức» vân vân

Sẽ in ra 100.000 vé, giá mỗi vé 0p 50

Tiền trúng cả thảy là 20.000 đồng, chia ra như sau đây :

Số thứ nhứt	10.000$
— nhì	4 000.
— ba	3 000.
— tư	2.000.
...	1 000

Ngày xổ nhứt định nhằm 15 Mai 1938 tại dinh xã tây dưới quyền kiểm soát của ông Hội-trưởng Ủy-ban trung-ương chủ tế xã hội và nhiều vị nửa như quan quận trưởng Saigon-Cholon xã tây và người hội viên của « Tuần-lễ nhi-đồng ».

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn - văn - Hoành, giúp việc lâu năm nơi quan Chưởng-khế Saigon, đang in tại Imprimerie ông Nguyễn - văn - Của, 57 Rue Lucien Mossard Saigon một quyển sách rất có gia-trị và rất hữu-ích cho các nhà nghiệp-chủ trong khi hữu-sự cần dùng đến, và cho hương-chức đương-niên hành-chánh trong sự phân tụ các tờ khế.

Ông Nguyễn - văn - Hoành chủ góp nhặt tài sơ ra công tìm tòi trong ba đạo chỉ-dụ để ngày 21 Juillet 1925, nói về sở Quản-thủ Điền-thổ (Conservation de la Propriété Foncière) cải-quảng những đất ruộng ; 30 Mai 1932, sửa lại chỉ-dụ ngày 3 Octobre 1883, nói về sự hội hôn-tộc của trẻ thơ và 24 Avril 1934, nói về sự ốp-bộ, cầm-cố, mà soạn thành cuốn sách ấy tựa đề là :

TỪ-HÀN TẬN-SOẠN

có đủ nào thức các sắc tờ khế như là tờ bán đấu giá nơi làng, tờ tông-chi, mua bán, cầm-cố, chia cho mãi-lộ-thực, hồi thục, chuyển-thục, hội bổn tộc và các tờ khác, v. v... đặc để rất làm công phu, chưa từng thấy được như cuốn sách nầy, mỗi tờ đều có giải nghĩa phải làm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Sách in thật đẹp giấy tốt bìa dày mà giá có một đồng bạc một quyển, in lần đầu có một ngàn quyển, vậy ai muốn mua xin gởi thơ mau mau cho tác-giả

Mỗi quyển	1$00
Tiền gởi	0.20
Cộng	1$20

Xin gởi thơ và mandat cho

M. NGUYỄN-VĂN-HOÀNH
57 Rue Pellerin, 57
SAIGON

LUẬN VỀ NỮ QUYỀN Ở NƯỚC NAM

Địa vị người đàn-bà, theo phong-tục, theo luật pháp nước ta ra thể nào?

(Tiếp theo)

Con vợ kề hay vợ bé được hưởng gia-tài của Đích-mẫu, cháu được hưởng gia-tài của bác dâu hay thím dâu; người ngoại-quốc cho là quái lạ, nhưng ta lấy việc ấy làm thông thường, còn lấy vợ giàu rồi, đến khi phú về, (thuộc lệ thất xuất) mà nhận cả ruộng vườn, đất-cát của người vợ, cái lệ ấy phải hay quấy, thật khó giải lắm.

Bởi luật Gia-long cho là người vợ không bao giờ có của riêng; Luật nhà Lê thì cho Đàn-bà vẫn được giữ của riêng: như là nhà cửa đất cát của cha mẹ cho khi đi lấy chồng, đến lúc bất hạnh mất sớm, hay vợ chồng li-dị nhau, thì của người nào về người ấy, nội ngoại bên nào, lại được phép thâu lấy của bên ấy (điều 374, 375, luật nhà Lê)

Năm 1910, Tòa Thượng-thẩm Hà-nội, có xử một việc, cho là của hai vợ chồng là của chung, chớ không phải của người chồng. đến năm 1920, thì tòa Thượng-thẩm Hà-nội lại đổi hẳn ý-kiến, cho là Đàn-bà ta không có của riêng gì cả.

Song năm 1921, thì tòa Thượng-thẩm Saigon xử một việc lại định rằng: phải theo phong tục Annam, và luật pháp Lê-triều, mà cho Đàn-bà có của cải ruộng-vườn, đất-cát riêng, Đến năm 1922, tòa Thượng thẩm Hà-nội xét hai việc họ, có cho tra xét, coi thử ở Hà-đông và Nam-định tục-lệ ta về điều đó ra làm sao?

Nói tóm lại, thì các nha-môn Tư-pháp ở ba kỳ chưa được nhứt định hẳn về quyền người Đàn-bà có chồng có của riêng hay không, nhưng xem qua mấy cái án vừa kể trên thì hình như là luật nhà Lê có lẽ đắc dụng, vì hiệp với công-lý, với tánh tình người nước ta.

III. — Đàn-bà góa — xét kỹ ra, thì theo luật bổn-triều hay luật nhà Lê, thì người Đàn-bà góa không đến nỗi khổ-sở, nếu chồng là Tộc-trưởng hay Gia-trưởng, thì vợ lại giữ quyền, trông nom con cháu; và đến lúc già, có thể đứng cho chia của được, ta thường nói: phụ nhơn tam tùng, chồng chết phải theo con, ấy là theo về đường cúng giỗ gia-tiên mà thôi, (điều 286 Gia-long) nếu bất hạnh người Đàn-bà góa không có con trai, thì đã có con vợ bé, như vợ cả vợ bé cũng không con, thì phải đặt người kế-tự, (điều 76 luật Gia-long, và điều 388 luật nhà Lê).

Theo luật Lê-triều, thì khi chồng qua vãng, người Đàn-bà góa được lấy lại của riêng mình; còn của chung thì chia làm đôi, mỗi người một nửa; của người chồng thì để cho con chồng, hay họ hàng nhà chồng, song người vợ góa cũng được hoa-lợi ít nhiều, (điều 374, 376, luật nhà Lê)

Của cải của con cái, thì người Đàn-bà góa được trông nom mà thôi, nếu cần bán thì phải có chữ Trưởng-tộc;

Người đàn-bà góa có phép đi tái giá không? người đã được sắc-mạng của nhà vua, thì không được tái-giá, (luật Gia-Long) Còn những người thường, bất hạnh chồng mất trước thì được bước đi một bước nữa; song tục-lệ vẫn quí người Đàn bà góa ở vậy suốt đời, nhà vua có ban thưởng chữ vàng cho những người góa chồng sớm mà thủ tiết.

Sách Lễ-ký, sách kinh thi đều dạy rằng: « Đàn-bà chung thân chỉ được lấy một đời chồng » ở bé ta hay bên tàu, có khi mới làm lễ vấn danh, chưa cưới hỏi gì cả, thế mà chẳng may người con trai chết đi, người con gái ấy cũng coi như góa chồng, còn người không chịu lấy ai nữa.

Xem đó thì ra luật-pháp phong tục bên Viễn-đông ta lắm khi trái hẳn bên Âu-châu, ở nước Pháp thì người ta mong cho người Đàn-bà góa cải giá, để yên cái tuần Bồ-liễu, để đến lúc già-yếu có người thân thiết trông nom; mà quốc-gia cũng được tăng số-đinh bảo tồn lấy nòi giống: Xét ra Đàn-bà góa bên Pháp rất đắt chồng, mà con gái lắm khi lại ế

Trước khi ở Pháp, người vợ góa được hưởng ít nhiều lợi-tức về của riêng người chồng, khi tái giá thì không được gì nữa, vì rằng của cải dành về con cháu, cha mẹ anh em, họ hàng người chồng trước, mà người chồng sau hưởng thì trái lẽ lắm, tuy vậy, từ năm 1917, có luật (ngày mồng ba tháng tư,) định rằng: người Đàn-bà góa cải giá, vẫn được hưởng hoa lợi như trước về phần tài-sản của người chồng cũ; luật pháp rộng cho như vậy là cốt để người Đàn bà góa khỏi phải « chữ tình cũng muốn mà của trời cũng ham » cứ ngần ngại tiếc không dám đi lấy chồng, thành ra có kẻ uổng một đời.

Song-bình, sao lục

(Còn nữa)

HỒN THƠ

Thơ của Bạch vân Ca-mau

Tặng một bạn kiếm tôi

Được biết thâm tâm khách má hồng,
Tìm ưa vẫn khắp non sông
Mà chưa gặp đặng người tri kỷ,
Để an cho nhau những tấc lòng.

Gặp nhau rồi lại phải xa nhau,
Để-lạt con e phận má đào,
Vì bởi lòng ai đang thổn thức,
Đành làm để lại mối thương đau.

∴

Giấc mơ

Đốt nén hương trầm tựa án thư.
Mơ màng hay phải bịnh tương-tư?
Mà đưa mắt thẳm buồn hơn liễu,
Vơ-vẩn xem qua mấy điệu từ:

∴

Ai bảo thương rồi phải lụy nhau,
Lụy nhau vì bởi quá thương nhau.
Trơ sắc thắm.. Phần thơ đào
Thì ra để lại tình duyên ấy,
Nên vẫn âm thầm nuốt lệ đau

∴

Đi tu

Ai bảo đừng tu, tôi cũng tu,
Dầu cho kinh kệ có lu-bù.
Bởi chưng người thế vô tình lắm,
Đầy trọc vô chùa có Diệu ru

∴

Ai bảo đừng tu, tôi cũng tu
Bao phen mòn mỏi lắm công phu
Lão thông ba chữ: Mô, Bồ-tát
Đặng có lắm-dám lúc gật gù

∴

Mô-Phật, Bần-tăng nhập Niết-Bàn.
Lúc nào có Diệu nối đèn nhang.
Nỉ non: Anh Đạo ơn thăm chừ».
Tỉnh lại, ơ con ở thế gian...

Một đêm trong chùa phật

Trước Tượng, trầm-ngâm cõi Niết-Bàn,
Qui hương, lặng lẽ hương mùi nhang,
Trời khuya, chuông đồ hơi rời-rạc,
Mê-màn, âm-thầm, tiếng lặng trang.

∴

Bên cạnh, ni cô khẽ thở dài
Mơ-màng đang niệm Đức Như-Lai.
Bỗng dưng trên má đôi hàng lệ,
Nhỏ giọt sầu tuông trước phật-đài.

∴

Mô phật ni cô có chuyện gì?
Mong cầu van vái đức từ-bi
Xin cho Đệ-Tử trầm ngâm biết,
Cứu độ linh hồn khách nữ nhi.

∴

Đồng bịnh, bần tăng kẻ tục phàm,
Cõi lòng nghịch hẳn áo màu lam,
Vừa bên, cô Diệu lẻ gần lại.
Giã phật, thôi rồi, kẻ Bắc, Nam..

∴

Từ Giã Phật-Đài...

Lặng lẽ chúng tôi đi,
Quên hẳn Đức Từ-Bi,
Thành tâm xin khẩn Phật.
Tha tội kẻ tình-si...

∴

Ngoài nội, sương sa, gió lạnh lùng
Áo giã, luống lướt, cặp tình chung.
Đường xa, nghe vẳng chuông rời-rạc
Trong cõi hư-vô, lối mịt-mùng.
Từ nay ai có đi tìm phật.
Xin mách, Bần-Tăng kẻ khất-khang

∴

Tình lụy

(Tặng Hồng-Lạc và K.C.)

Tình ái chi mà gầm quá đau,
Thả quên, hẹn lại kiếp mai sau,
Còn yêu, còn khổ, còn vương mãi,
Chớ để phôi-pha phận má đào...

∴

Tâm Sự

Hỏi ấy, ai yêu tôi chẳng biết
Bên đường lận-lội đứng trông tôi...
Nay đến tôi yêu ai chẳng biết,
Bên đường chiếc lá lạnh lùng rơi...

Tô-Giang.

Tôi rất cảm ơn các bạn Hữu, tặng tôi mấy bài thi trong nhựt báo, tôi rất thâm cảm vô cùng, vậy tôi xin đáp lại một bài thành thật.

∴

Đáp tạ chư thi-hữu

Bổn phận làm quan xử sự tròn
Mặc ai vào cúi với ra lòn
Đáng treo công-lý gương thanh-bạch
Dè thẹn nhơn từ tấm sắt-son
Hoạn-lộ bước đường tuy khúc khỉu
Ưu-dân cái chi chả chi mòn
Đôi vai liêm chánh vô tay trắng.
Vì nước hết lòng phận tớ con.

Tạ-thành-Tâm

∴

Nhắn bạn Hồ-huy-Diệu

(Tri nam Đường Cầnthơ)

Từ anh thọ nghiệp thánh Hiền-Kỳ
Học mấy năm rồi được những chi?
Có phải đã rành phương thánh-dược
mà đời người tặng chức lương-y
Tháng ngày mãi bận nhiều thân chủ
Tình nghĩa đành quên bạn cố tri
Cái tiếng «lang băm» anh khá tránh,
Chớ đeo danh ấy chẳng hay gì.

∴

Viếng nhà cũ nhớ người xưa.

Thấy cảnh tiêu điều dạ xót xa
Trách sao binh địa hóa phong ba
Dầu bèo rày đã xuôi giòng nước
Dặm liễu âu đành tủi phận hoa.
Tìm bạn lối xưa chòm cỏ láng
Nhớ người ơn trước, dám phù sa
Ngậm ngùi trong cuộc tang thương biến
Đau đớn cho ai nát cửa nhà.

Chung-văn-Tịnh Thạnh phú

(sóctrăng)

CÂU CHUYỆN VĂN-CHƯƠNG

MỘT ĐÊM MƠ

(Tiếp theo)

Nàng Tiên

Ở trên cung quảng có Nàng Tiên.
Cặp mắt long lanh má núng tiền.
Tục khách đến xin kể mặt phấn,
Hằn hờ cô ấy chỉ cười duyên

Tôi mỉm cười lại chế:

Cười duyên tiên-nữ mơ màng lắm,
Rằng kẻ phàm gian gẫm ít người.
Biết trọng tiên nga âu mấy lúc..
Thà cam lỡ lệ rót đời thôi..

B.V.

Xong, ba chúng tôi cười xòa, cho rằng là lãng mạng lắm. Tôi lại nói: Thế này chưa chắc ai lại hơn ai... Nàng Tiên của tôi đẹp nhưng vì tợ hoa hường buổi sáng, ngắm thì được, rờ thì đau, muốn đoạt giả cũng không dễ gì. Để tôi thêm một bài nữa mới là ý nhị.

Treo giải thưởng « Hoa Hường »?

Hường khoe xuân sắc giữa trời mai.
Thử hỏi nào ai có biệt tài.
Giải thưởng tặng liền tay bẻ trước.
Coi chừng Hường nọ thiếu.. gì gai!!.

Bạch-Vân

Chi-Lang nói: Anh Bạch-Vân điểm qua, Nàng Tiên vừa gần xong chuyện, anh lại bắt đến Hoa Hường... Nhưng cũng tại anh T. G. hăn lắm, muốn chiếm đoạt của tôi, nhưng đây, Phạm-chi-Lang thách:

Lại tranh giải hoa hường

Ngàn tia muôn hồng giữa buổi mai,
Chốn hoa viên đợi khách thiên tài,
Cũng chung một đoá hoa hường ấy,
Ai hưởng mùi hương, ai hưởng gai???

Phạm-chi-Lang.

Nhưng T. G. cũng không kém chút nào lật đật tiếp theo:

Tranh giải hoa hường

Dầu rằng chốc lát cũng sao mai,
Ai biết? Chờ xem mới gọi tài.
Vén ngút trông lên thì hẳn được,
Con đường dầu có mấy chông gai?

∴

Bao nhiêu người muốn biết ngày mai,
Coi thử về ai đoá sắc tài,
Giải thưởng vì rằng cao giá lắm,
Thì mình cũng bước, sợ gì gai...

T.G.

Lúc ấy cô Thu-Tâm lo trà nước xong, ngồi ghé lại và như cười chúng tôi điên trí, có bèn phê bình luôn một bài, một vận:

Bàn về giải thưởng

Tuy không ốm yếu thể cành mai,
Nhưng lắm người mê muốn đọ tài,
Để chím trái tim, và lấy giải,
Mà cô, cố hỏi nhụy hay gai???

Thu-Tâm

Xong cô nói: Ô hay, ba anh mơ màng quá nhỉ. Thôi xin mời trở lại Thực Tế đây và cô cầm dĩa bánh ngọt rót trà vào chén, mùi thơm ngào ngạt, để trước mặt mỗi người...

Xin thú thật, lúc này, chúng tôi hết mơ màng nữa, và trở lại thực tế 100 phần trăm.

Vừa ăn uống, anh T.G. vừa bảo: Tôi không mấy thuở xuống đây, nghe tài cô Thu-Tân trong Nữ-Lưu Văn-Đàn khá giỏi, vậy xin cô tặng ít bài thi...

Cô Thu-Tâm đáp: Tôi vừa mới học, có tài bộ gì đâu...

— Không, tôi nghe tiếng có nhiều lắm, ít ra cũng phải có một bài chớ không từ chối được, cô Thu-Tâm phải cầm bút viết một bài:

Nghe bạn vang danh tự thuở giờ,
Buộc lòng nên đặt ít vần thơ,
Văn chương thô thiển mong đừng chấp,
Sơ sót đều chỉ lượng thứ nhớ...

Thu-Tâm.

∴

Bạn T.G. đáp

Ô hay cô biết tự bao giờ?
Mà bảo tôi rằng thẩn với thơ
Có lẽ Thu-Tâm rền tiếng chớ,
Văn tôi có thấp báo nào nhờ...

T.G.

Coi tiếp trương 4

Muốn làm đèn Néon
(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)
để quảng-cáo
bản hiệu
ở trong phòng
và các đám đồ
do nơi hãng
STANDARD NÉON LIGHT
95 bis rue Lagrandière
Téléphone: 20425 -:- SAIGON
Dùng toàn đồ Huê-kỳ — Có bảo kiết
Đã làm cho: Poinsard et Veyret, Albert Portail, Pharmacie de Dakao

XUÂN 1938

Cho quý Bà, quý Cô, quý Ông

Trường xe hơi

98 - 98 bis, đường Legrand de la - téléphone 20.478 - SAIGON

Về M. Trịnh-hưng-Ngẫu chủ trương, tổ chức những cuộc du-lịch đi xem thắng cảnh trong xứ và những xứ ân-cận.

Nam-kỳ — Trung-kỳ — Bắc-kỳ — Trung-quốc — Nhựt-bản — Philippin-Tân — Caomiên. — Cao-miên — Lào — Siam — Nam-dương quần-đảo — Mã-lai, Ấn-độ và Ấn-châu.

Có thương-lượng với các công ty hàng-hải được gia đặc biệt cho quý khách

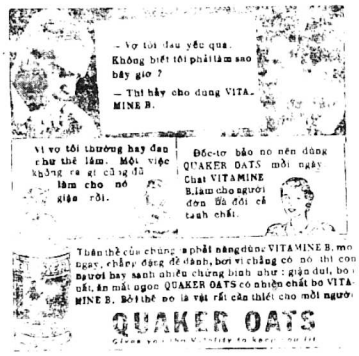

Thân thể của chúng ta phải nhờ dùng VITAMINE B, mỗi ngày, chẳng đáng để đành, bởi vì chẳng có nhà thì con bươi hay sanh nhiều chứng bịnh như : giận dữ, bồn chồn, ăn mất ngon. QUAKER OATS có nhiều chất bổ VITAMINE B. Bởi thế nó là vật rất cần thiết cho mỗi người.

QUAKER OATS

BẢNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 — SAIGON

Hãng Bảo kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

Pulmocid là thứ thuốc trị ho lao rất công hiệu
PULMOCID A 1$50
PULMOCID B 2.00
Có bán tại các nhà thuốc Tây

Hỏi rõ Grande Pharmacie de France, Rue Catinat, Nos 10 và 102 một tấm chương trình Pulmocid có nói rõ chứng bịnh ho.

Một đêm mơ

(Tiếp theo trương ba)

Thu-Tâm lại tiếp:

Biết chớ, tôi nghe tự thuở giờ.
Rằng anh Thánh rượu với Thần thơ,
Nữ-Lưu rền tiếng tài La-Sát
Mài đến hôm nay mới được nhờ.

Thu Tâm

T. G. đáp lại:

Cô mới quen tôi quá một giờ,
Mà rằng bảo biết tự ngày thơ,
Thì ra cái biết cô vừa nói,
Danh hão tôi đâu dám chịu nhơ . . .

T. G.

Phạm-chi-Lang tiếp nối:

Thời sẵn dịp đây, cô Thu-Tâm cùng gần ngay cô đôi bạn, tôi xin kính tặng mỗi bài thơ, và xin cô nhớ cho rằng: Cuộc hội hợp đêm nay đây là tại anh Bạch-Vân bày đặt, và chúng tôi không có gì vui, nên thử vẽ lại mình vào cảnh mơ màng lãng mạng như xưa. Chớ cô đừng cho rằng chúng tôi lợi ngược dòng nhé.

Tặng Thu-Tâm

Chức Ngưu gây nặng mối tình thâm,
Vẹn vẻ ba sinh, đẹp Tấn Tần
Bốn đức kỳ cương phần nữ tử
Năm hằng luân lý, phận nam nhân.
Câu ô mảng đã xây xong nhịp
Chung một con thuyền đậu bến ngân
Cầm sắc trăm năm tơ tóc vững,
Mặn nồng duyên thắm nghĩa châu trần.

Phạm-chi-Lang.

Xong chúng tôi ra về ngang qua xóm chợ, gặp những kẻ vô gia-đình những người hành khất thân hình ốm teo, nằm cuộn rút với bộ đồ rách nát thì anh Lang kêu tôi mà chỉ. Lần sau cô rủ đi ngắm vịnh, xin tường đến mấy người nầy . . .

Bạch Vân *Caman*

Phong Văn Biện-Sự

Phan-v-Thiết

Cử nhơn luật, tốt nghiệp, cựu đăng thương mọc Pháp quốc

45, Boulevard Bonnard — SAIGON

Mọi lần chỉ về về một khoản pháp luật giá bao đồng, làm đơn trạng, ý đơn, tới các toàn tòa, thuyền giao kết, ước, lo tương phản v.v... cốt cho hợp với quyền lợi của mình khỏi sự thất bại về sau, thì thù riêng từ 10 đồng sắp lên 50 đồng.

Ở xa xin viết thơ nói cho rành và gởi số bạc theo.

Cổ văn. An Loa Hộ (*sách cải nghĩa sự việc kiện về việc họ Antoine*) giá 1$-0

Luật làng, tổng (được quan Thông-đốc Pagès cho là rất cần, kịp cho hương, chức) giá 0.70

Luật lao-động, (cần kíp cho tất cả chủ và người làm công trong năm xứ Đông-dương) giá 0.70

Thời-sự cẩm-nang sắp xuất bản

Chúng tôi kính cho anh quí vị hay rằng quyển « Thời-sự cẩm-nang » năm 1938 sắp xuất bản. Sách in giấy tốt, bìa đẹp, dày đến 6,7 trăm trương, có đủ hết các tên làng, tổng, quận, tỉnh và có đủ hết các nội-qui của hãng buôn. Nói tóm một đều là có đủ hết những điều cần dùng cho nông gia, thương gia, kỉ-nghệ-gia và hương-chức các làng mỗi khi muốn rõ biết những việc gì mà mình muốn biết, đỡ quyển Thời-sự cẩm-nang ra mà xem thì, chư tôn sẽ được vui lòng và thỏa nguyện.

Giá mỗi cuốn là: 3$00

Ai muốn mua xin gởi thơ cho ông Nguyễn-văn-Của, Directeur de l'Imprimerie de l'Union Saigon, mà dặn trước, kẻo hết; vì giấy mực mắc mỏ lắm, cho nên chúng tôi không có in dư nhiều; chỉ in có 3 ngàn cuốn cho đủ gởi cho người ta mua thôi. Có giấy, lấm rồng dư chừng vài trăm cuốn là cùng. Đôi lời thiết minh nhơ chư quí vị biết cho.

PHARMACIE PRINCIPALE

M. HEUMANN
SUCCESSEUR
SAIGON

TỰ-NAM
1865
BÁ ĐỐI
DƯỢC DƯỜNG

THỨ THUỐC HIỆU NÀY

CÁC CÔ CÔ EM!

Hãy cho các em bé của quí cô ăn sữa đặt, có đường

NESTLÉ

HIỆU

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hãng NESTLÉ số 35 đường Mac-Mahon có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ VIDAL — Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hãng sẽ gởi tặng.

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ NHỨ 1938

800 000 đồng chia làm 4 sê-ri 200 000 vé

mỗi vé một đồng

SÊ-RI THỨ NHỨT	SÊ-RI THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999	Từ số 200.000 đến 399.999
4.489 vé	4.489 vé
Xổ tại Hanôi	Xổ tại Hanôi
ngày 13 Avril 1938	ngày 4 Mai 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
80 — — 100	80 — — 100
400 — — 50	400 — — 50
4.000 — — 10	4.000 — — 10

SÊ-RI THỨ BA	SÊ-RI THỨ TƯ
Từ 400.000 đến 599.999	Từ 600 000 đến 799.999
4.489 vé	4.489 vé
Xổ tại Hanôi	Xổ tại Hanôi
ngày 28 Mai 1938	ngày 18 Juin 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
80 — — 100	80 — — 100
400 — — 50	400 — — 50
4.000 — — 10	4.000 — — 10

NĂM SỐ LỚN	
chung cho bốn sê-ri	1 vé trúng 100.000$
Xổ tại HANÔI	1 — 30.000
Ngày 18 Juin 1938	8 — — 10.000

Hết thảy các vé số trong bốn sê-ri, dầu đã có trúng trong 4 kỳ xổ các số nhỏ trước kia đi nữa, cũng đặng dự cuộc xổ chung 5 số lớn kỳ.

Đĩa BÉKA

NĂM 1938

MỚI LẠI

KỲ THỨ NHỨT

Hỏi CATALOGUE

J. KELLER, 72 Rue MAC-MAHON SAIGON

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111 - 113, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-Pháp công-cuộc mua bán sắp đặt khéo léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Bổn dược phòng chỉ bán những các thuốc men hương hoa, ít nhứt hạng, vì chỉ mua trữ rong — những hiệu thuốc danh tiếng nhất ở bên Pháp và của ngoại-bang...

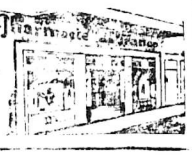

N° 51

Nhị - thiên - đường

Phụ-tử lý-trung-huờn

Phàm hễ người mà chơn-dương bất túc, thì ăn uống không tiêu, đại tiện không thiệt, hay sôi ruột và đau bụng, tay chơn bải hoải, sợ lạnh ưa nóng, hay chảy nước giải; hoặc sanh chứng rết, ấy là trung khí hư tổn; phải mua thuốc Phụ-tử Lý-trung nầy mà uống cho được năm mười huờn, thì thấy công hiệu liền.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton, 47

CHOLON

N. B. — Chư-tôn hãy nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chứng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công hiệu như thần.

DOCTEUR **QUAN**

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris
Ancien CHEF de L'INSTITUTO de DERMOPUNCTURA de Barcelone (Espagne)

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bịnh — Chuyên trị phong tê thấp mỏi, bịnh bạnh và đương tiểu tiện (đái), huyết trắng vân-vân. Chiến Điện cũng chữa bịnh và khám bịnh, có kiến hiệu vi. Thử nước ở Đâm, mắt nước tiểu vân vân...

213 CATINAT trên lầu (1er étage Escalier B) gần Thương-thơ, ngay trước cửa nhà

Khám bịnh từ 8 đến 12 giờ; từ 3 tới 7 giờ

Điện thoại nói 21 946

Ngày 15 Avril 1938

DOCTEUR **TẠ-TRUNG-QUÂN**

Tốt nghiệp trường đại-học các chứng bịnh răng và miệng tại Paris

Nguyên Lương-y phụ tá ở Hôtel Dieu

Mở phòng khám bịnh, chuyên trị các chứng đau răng, đau miệng

104 đại lộ Charner Saigon.

DOCTEUR **NG.-TẤN-BỞM**

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon : 63 Rue Mac Mahon : Saigon

Téléphone : 20.652

GIỜ COI MẠCH :

SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Đồng-bào

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH BARIA

YẾT-THỊ — *Đơn xin mua thuận mỗi đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ toạ lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ bản đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Van der Born 7 Rue Larclauze Saigon	Lôc-an			80 mẫu	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NẢI

Chiếu theo thể lệ 11 và 13 nghị-định ngày 18 Juin 1929, ai có tranh cạnh điều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Baria.

A Baria, le 31 Mars 1938.
L'Administrateur Chef de Province.
Signé : ILLISIBLE

Vu pour affichage :
Saigon, le 6 Avril 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kè nghiệp

Sáng lập từ năm 1900 và 3 đường Lucien Lacouture

CHODUI SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dụng để ở Pháp-quốc lại

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới hay, đẹp lắm.

Giá bán hạ không rất nhiều. Xin viết thơ hỏi mẫu giá mới bổn hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép tắt tên : Adresse télégraphique : MASACAMO. — SAIGON

VỚI RA THƠNG THẢ

bảng đường L. Lacouture. Chodui gần trại lính tập Ô ma

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Đồng-bào

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thông-đốc

TỈNH BẠCLIÊU

YẾT-THỊ — *Đơn xin thuận mỗi đất Nhà-nước.*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ toạ lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ bản đồ	Số sào mẫu	Nóc hờ
Madame Trương-thị-Vang ở Thới-bình (Thế quyền cho M. Lê-hữu-Nên)	Làng Thới-bình Tổng Long-thới quận Camau (Bạcliêu)	16	8e f	50ha30.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NẢI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 13 nghị-định ngày 18 Juin 1929, ai có tranh cạn điều chi thì nội trong kỳ hai tháng kể từ ngày dán yết-thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Bạcliêu.

A Bạcliêu, le 22 Mars 1938.
L'Administrateur Chef de Province.
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 7 Avril 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE.

HO LAO

Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao.

Phải tập tức khi mới ho nên dùng thuốc PULMOGENINE, ho, bốn lần mỗi ngày. Mặc muốn cảnh với một chút nước trà, sẽ dùng hiệu nghiệm. đã trừ động ho và bổ phổi.

PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.

Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ phê sự hiệu nghiệm của nó.

PULMOGENINE VỀ LỚN GIÁ 1$50

Có bán khắp nhà thuốc tây

Chỗ trữ Pharmacie Centrale d. RUE. 108 & 201. R. « Catinat » Saigon.

Quốc-chúa bán bột xoan mới và đồ nữ trang tân thời ở ngan bông chợ mới số 24 đường Amiral Courbet Saigon gần các bến xe đò Lục tỉnh, gần gare Saigon Hanoi, ngay giữa châu thành Saigon.

Võ-Hiệp — Tiểu-Thuyết N° 179

Nử-hiệp Hồng-nương Tử

Dịch-giả : SONG-BÌNH

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

Đáng kiếp kim-cang bị thiệt mạng

Khá mừng Tôn-hán khỏi mang tai

Nhưng bọn nó chưa kịp hô hoán một tiếng nào, đã bị tôi và bọn Thôi-ngân-sơn giết chết, vì tôi và Thôi-ngân-sơn ba người cầm dao đã sẵn, bổn cây dao chém đầu bốn đứa Thích-ma một lẫn, lúc bấy giờ trong phòng thanh-vắng không ai, chỉ có Lưu-đại-nhơn bị trói tay chơn nằm trên một cái ghế, Thôi-ngân-sơn không nói với tôi một tiếng, lật đật nhảy đại tới chỗ nằm của Lưu-đại-nhơn, vì chàng thấy Lưu-đại-nhơn bị trói đau đại-nhơn cho gấp ; nhưng lòng ý muốn giải cứu Lưu-chàng vừa nhảy tới đó, cách chỗ nằm của Lưu-đại-nhơn độ hai ba bước mà thôi, bỗng nghe một tiếng « rầm » ở chỗ cửa phía trên, nổi một tấm sắt nặng độ ngàn cân rớt xuống chỗ đó, may có tôi đứng bên tiếp cứu, lanh tay xô ngân-sơn lánh mình ra phía ngoài, cho nên tấm sắt rớt xuống một bên, Ngân-sơn không bị đè mình về tấm sắt ấy, song chỗ cửa lại bay ra một cây dao có bóng rực rỡ, ohém trúng Ngân-sơn1dao nơi cánh tay phía tả thiệt sâu, chỗ bị chém máu chảy ra có vòi, Ngân-sơn ngã ra chỗ giấc ; tôi lật đật khiến Lôi-trung nhứt dìu dắc Ngân-sơn ngồi dậy, rồi công Ngân-sơn bên lưng nhảy ra khỏi phòng, tôi xem rỏ chỗ nầy nhiều mấy nước giết người, không dám đẹm đất mà đi một bước, tôi bèn dùng phép « ngự-Phong » là đi giữa Thinh-không như gió.

Chẳng sợ mấy mươi hăm - bảy hai mươi, khi đi đến chỗ nằm của Lưu-đại-nhơn, tôi lấy dao cắt dây trói cho ông ngồi dậy, tôi dìu dắc ông ra khỏi chỗ đó, rồi khiến Bốc-đại-long cõng ông sau lưng mà đi ; khiến Lôi-trung nhứt công Thôi-ngân-sơn về miễu rồi, kế Bốc-đại-long cũng công Lưu-đại-nhơn về miễu liền tiếp, bởi Trung nhứt và Đại-long đều có phép « phi-hành » cả, nên tôi khiến hai người bảo hộ Thôi-ngân-sơn và Lưu-đại-nhơn về miễu trước đi ;

Cửu-đầu-sư-tử nghe nói gốc đầu, ông xem xét chỗ bị thương của Thôi-ngân-sơn kỹ lưỡng, tức thời lấy thuốc « kim sang » xức chỗ bị thương và băng bó lại, khiến Thôi-ngân-sơn nằm dưỡng bịnh một nơi.

Lúc bấy giờ, Vân-trung-tiên đo hỏi Hồng-nương tử rằng : theo lời giao hẹn của cô nương, sang ngày Giáng-ma-kim-cang tới đây đấu võ, tôi tưởng Giáng-ma kia một tay lợi hại, không biết cô nương có lòng lo sợ hay không ? Hồng-nương-tử tức cười rằng ; Giáng-ma kia có bổn lãnh ít nhiều, hôm nay tôi đã thấy rỏ, sáng ngày nó tới đây đấu võ, chẳng qua bổn lãnh nó chừng đó mà thôi, lấy lẽ ấy mà bàn, tôi không sợ nó chút nào hết thảy ; Vân-trung-tiên nói : sự dấu võ có hai phương pháp, là « Minh thương giao chiến » và « Ám tiễn thương nhơn » cô-nương không sợ « Minh thương giao chiến » đã danh, lẽ nào không sợ « Ám tiễn thương nhơn » được, vậy xin cô nương để ý e dè một chút, kẻo trúng « ám tiễn » của Giáng ma-kim-cang kia ; Xương-hiền nói tiếp rằng : Vân-đại-ca nói vậy phải rồi, nhưng không sao mà sợ.

(Còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ

Cuộc làm chay lạc thành Long-phan-tự trong quận Chợ-gạo

Ngày 22 tháng ba Annam rồi, chúng tôi đặng thấy trong quận Chogao (Mytho), hương-chức làng Bình-phan tổ-chức ba đêm ngày làm chay khai lễ lạc-thành chùa Long-phan-Tự rất lớn, nghe lại cảnh chùa nầy trước kia hư sập, qua năm 1930, nhờ công-lao của những ông hương-chức cựu ngày nay hãy còn như ông cựu hội-đồng Lê-hữu-Thương, ông cựu hội-đồng Lê-thái-Ninh, ông cựu hội-đồng Nguyễn-tài-Tạo, ông cựu hội-đồng Đỗ-tâm-Quảng với ông cựu hương-cả Lê-cung-Kiệm, cùng đồng-lòng hiệp sức chung đậu tiền của và quyên góp của bá-tánh mới sùng-tu lại cảnh chùa nầy được hoàn-toàn.

Mải tới năm nay nhờ kinh tế phục hồi lại gặp buổi trong làng Bình phan có được 1 ít người hương-chức đương kiêm có lòng kính-thờ đạo-đức và sốt-sắn với phận-sự, nhứt là ông hương-chủ Nguyễn-hoàng-Phi là một người thanh-niên học-thức lại nhà giàu-có, mà vì bổn-phận buộc lòng ra lảnh một phần trách-nhậm trong hương-đảng, vẫn được lòng các viên-quan chức lớn với hương-chức dân sự mến yêu tư-cách, hay làm nhiều điều có nghĩa giúp ích cho hương thôn, nên trong cuộc làm chay lạc thành ông được cử giữ chức thủ-bổn gồm lo lắng các việc, thật ra cũng bởi tấm lòng sốt-sắn của ông chủ Phi mới được lòng các ông điền-chủ thương-gia góp quyên vô được hơn 400 đồng để dùng tốn phí trong cuộc làm chay hôm nay.

Đúng 6 giờ tối cuộc lễ lạc-thành khai đàng, có điều để ý hơn hết là trong chốn thôn quê mà có được máy đèn khi của ông chủ Phi dựng đến, nên xem từ cửa ngỏ vô trong chùa ngoài nhà chay trông thấy đèn điện chói sáng như bạn ngày và cờ xí chưng dọn rất đẹp, bá-tánh dân-sự trong mấy làng đón nhau đến coi cả ngàn người chen chơn không lọt mưa bán vui chơi ngoài đường tấp-nập.

Đến 6 giờ rưởi thấy quan chủ-quận Chợgạo cùng với thầy cai Ng-quan-Dụ, thầy Ban-biện Vịnh, thầy hội-đồng Lượng với nhiều ông viên-quan chức cựu và các vị điền chủ thương-gia trong quận đến dự lễ cúng phật, ngoài nửa, các vị hương chức làng tân cựu ở mấy làng khác cũng đến dưng cúng tiền và bông quả rất nhiều.

Trong chùa có mấy mươi vị thầy chùa và huề-thượng khai đàng tụng kinh, mỏ trống vang dộng, hơn nửa còn thấp có hơn hai trăm tin đồ-cao đài trong số có 72 đồng-nhi toàn sắc phục trắng qui đọc kinh trước phật, do ông giáo-sư Ng-huê-Hường làm đầu, ngoài nửa còn có bổn đạo từ-bi âm và làng có rước cô Diệu Minh, ở chùa Bà-quẹo Gò-vấp đến thuyết-pháp về đạo-đức, và phong tục cho bá tánh nghe, và thầy chùa sắm tuồng hát phật luôn ba đêm ba ngày, đêm thứ nhứt có đốt pháo bông đáng công chúng hoan nghinh.

Lúc hương-chức làng tiếp rước quan chủ-quận với các viên quan vào chùa có thiết tiệc chai với rượu đãi quan quận với quan khách, đến tuần rượu thầy hội-đồng Lượng thay mặt hương chức đọc một bài diễn văn trình trước quan quận, đại khái kể nhắc đến những người có công lo và giúp tiền bạc sùng tu lại cảnh chùa nầy trong làng, là nơi để cho bá tánh lương dân giữ phần đạo đức thờ cúng phật trời, mà ngày nay được hoàn toàn một cảnh chùa là điều hạnh phước chung cho dân chúng trong quận. Kế có lời của quan quận tỏ ra rằng: ngài lấy làm vui mừng cho toàn thể hương chức tân cựu làng Bình-phan có lòng lo lắng được một cảnh chùa như vậy. ngài cầu chúc cho viên quan hương chức với bá tánh dân sự trong quận đặng an cư lạc nghiệp phong điều vỏ thuận.

Ngoài ra quan quận có lời khen ngợi hương chức làng đương kiêm nhứt là ông hương chủ Ng.-hoàng-Phi khéo lo lắng và sắp đặt được hoàn bị trong cuộc làm chay đặng trật tự trong ngoài.

T. T. K.

THỦ ĐOẠN CỦA QUÂN GIAN Ở NAM-ĐỊNH

Một bọn giả danh mua 800p. cây giao trả đủ đồng rồi đêm ngủ lại trói chủ bán cây lấy mất tới 8000p

Namđịnh 22 Avril. — Tại xả Trà ủ, phủ Xuân-trường cách đây ít bữa mới xảy ra một vụ cướp tới 8.000p.

Nguyên bọn cướp nầy độ hai mươi hai người rất là mưu trí, một hôm, đến hỏi mua 800p cây của M. Nhi-Hương, một nhà buôn cây lim Thanh-hóa có tiếng trù phú ở vùng Xuân-trường.

Theo phép lịch-sự, chủ hàng mời khách đãi cơm rượu tử tế, sau khi khách đả xỉa đủ 800p. trả chủ. Chủ nhà cũng không để ý đến việc khách cố ý ăn uống dềnh dành để trời tối không thể mang cây về được, thì quả nhiên chủ hàng phải lưu khách ngủ lại. Rồi nửa đêm ấy, khách hàng trở dậy trói chủ và người trong nhà lại tra khảo lấy mất tới 8000p.

Việc nầy, quan địa-phương còn cho tra xét, bình như chưa ra manh mối chi cả.

Bọn cướp mưu trí nầy có phải cùng bọn đả giả danh làm linh doan vào làng Trung-lao, Trực-ninh, nạt Mme Bang-Liêu, một quả phụ độ nọ chăng?

Muốn mua

MÁY XAY LÚA GẠO

Từ 27-30 ngựa sấp lên 35-39 (chạy Mazout) xin viết thơ ngay:

NGUYỄN-VĂN-SANG

44-150 Ruelle Frère Louis SAIGON

Muốn lấy giấy thi xe hơi

Hãy lại trường của

TRỊNH - HƯNG - NGẦU

95-95 bis đường Lagrandière

Tél. 20.425—Saigon

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bá chứng, trị bịnh nhức bắn; nhứt là bịnh cảm mạo tứ thời; hoặc là nhứt đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt

Vì sao lại cấm xe bóp kèn trong lúc ban đêm?

(Tiếp theo trương nhứt)

lại cũng không đúng với mục-đích để dân-sự an nghỉ nữa. Vả chăng, cấm bóp kèn để tránh bớt sự ồn ào, mà sự náo nhiệt hiển nhiên trong giờ ấy trong châu-thành làm sao tránh được, thì dân-sự thế nào an nghỉ được sao?

Chúng tôi tin rằng nhà đương-cuộc nên dòm thấy cái khuyết-điểm ấy mà sửa đổi ngay cho.

Lại càng ác-nghiệt hơn nữa, gần đây trước nhứt trên mặt báo nầy, sau đến các bạn đồng-nghiệp ở đây đều có đăng một đạo nghị-định sửa đổi thêm rằng cần phải nói rỏ sự cấm toàn bóp kèn xe hơi từ 9 giờ tối đến sáng là 7 giờ. Từ 9 giờ đến 5 giờ sáng cách đi đường vẫn giữ như cũ, còn từ 5 giờ đến 7 giờ sáng thì xe hơi phải đi chậm chậm ngừn 30 thước trước khúc quẹo hay ngả ba ngả tư và chiếu đèn rọi.

Thật là một sự khôi-hài!

Khôi-hài vì từ 5 giờ đến 7 giờ trời đả sáng bét rồi, thế rồi chiếu đèn rọi có ma nào mà thấy, nếu lúc ấy các xe hơi không chạy vào các buồng kín.

Đả vậy kể từ 3 giờ sáng châu-thành Saigon-Cholon đều thức cả, khắp các nẻo đường đều rộn rịp như lúc ban ngày, vì từ 4 giờ chợ đả mở thì cuộc hoạt-động hằng ngày khởi trở lại như thường. Chúng tôi tưởng sự định rỏ từ 5 đến 7 giờ chỉ là một sự khôi-hài mà thôi, chớ giờ ấy dân-chúng Saigon-Cholon, cái hạng người cấu-tạo cái nền-tảng xả-hội đều thức dậy cả. Nếu có người còn an giấc giờ ấy, chỉ là một số ít thuộc về phái phong-lưu đài-các, suốt đêm đả mệt nhọc theo điếu đèn ở các vủ-trường, giọng ca lảnh lót ở xóm cô-đầu hay mấy gian nhà «hồ thên».

Như vậy, đạo nghị-định kia đả viện lý vì danh-nghĩa cuộc sanh-hoạt công cọng của toàn-thể dân-chúng trong châu-thành, nay ta lại thấy rằng nó làm trở ngại cả sự thông-thương trên đường và sự hoạt-động hằng ngày của đa số dân-chúng, để dành sự an nghỉ riêng cho một thiểu số ưu-hưởng, há không phải là một ự mâu-thuẫn đấy ư?

Chúng tôi tin chắc chánh-phủ sẽ không bỏ qua, mà không xem xét lại một cái lịnh không lợi gì cho sự an-ninh chung của dân-chúng trong châu-thành.

A.

Lửa cháy Hướng-đạo quân cứu cấp

Longxuyên — Đêm vừa rồi 22-4-38, lối 9 giờ rưởi tối, dãy phố lá tại chợ Phú-thới (Culaogiêng) bắt cháy ghê gớm lúc trời hạn, lá khô, lửa phát cháy bừng ngọn lửa rất cao, trong 5 phút mà cháy tới hàng cột nhì.

Nhơn dân xúm lại, kẻ la, người khoát nước. Nước rơng vực xuống xa, khoát mải không thấm vào đâu cả.

May đâu anh hướng đạo Nguyễn-ngọc-Bội chạy lại. Vì nghĩa vụ, vì tánh can-đảm, chẳng ngần ngại trèo lên nóc nhà giữa lúc khói bay lửa cháy, đạp tuông mí lá cháy xuống, một hàng người chuyền nước lên anh Bội tưới xuống. Trong 15 phút lửa tắt ruội.

Đó là một cử-chỉ đáng khen riêng cho anh em Hướng-đạo Nguyễn-ngọc-Bội mà lại là một điều vẻ vang cho nền Hướng-đạo nước nhà, và không bỏ với câu của người Hướng-đạo nhắc luôn: Hướng-đạo sẵn làm việc thiện mỗi ngày và sẵn lòng giúp đỡ mọi người.

Riêng về phần chúng tôi, vừa rồi 16, 17 và 18 Avril 1938 được mục kích 5 ngày cắm-trại của anh em đạo thứ sáu tại Phú-thới (Culao giêng) dưới quyền chỉ huy của ông bà pháo Nguyễn-văn-Măng, ông đốc Trần-minh-Quân, huynh-trưởng Hướng-đạo Longxuyên. Dòm thấy đời sống giản tiện giữa trăng thanh gió mát, đời trong sạch của anh em, cách lợi dụng 2 bàn tay, trí khéo léo của anh em, cách tập dợt theo phương-pháp Hướng-đạo bổ ích về đức dục, trí dục, thể-dục, làm cho chúng tôi thêm hiểu mục-đích H. Đ. là cao thượng biết dường nào.

Nay lại mục-kích cuộc lửa cháy sự thuật-nghiệm đạo luật H. Đ. của anh Bội. Chúng tôi hết sức khâm phục chủ-nghĩa H. Đ. và ước ao sao một ngày gần đây ngọn cờ H. Đ. sẽ phất phơ khắp đảo Culao giêng thì chừng đó dân-tộc ta đả bước tới một bước khá dài vậy.

HUỲNH-VĂN-BA
Longxuyên

Giới thiệu Tiểu-thuyết

Tưởng chẳng còn ai là không nghe danh biết tiếng ông Hồ-biểu-Chánh là một nhà viết tiểu-thuyết tả chơn rất sành điệu, anh em bạn đọc đả từng thưởng thức cái văn của ông rồi, chúng tôi không cần tán dương cho lắm.

Hiện nay ông đả xuất bản nhiều pho Tiểu-thuyết rất có giá trị như:

Đóa hoa tàn (1 cuốn)	0$80
Cha con nghĩa nặng (1 cuốn)	0 80
Ông Cử (1 cuốn)	0 30
Một đời tài sắc (1 cuốn)	0 25
Vì nghĩa vì tình (2 cuốn)	0 60
Nợ đời (2 cuốn)	0.60
Nặng gánh cang thường (2 cuốn)	0 50
Thiệt giả, giả thiệt (1 cuốn)	0.25
Từ hôn (1 cuốn)	0.40

Gởi bán tại nhà in Đức-lưu-Phương 158 Rue d'Espagne Saigon.

Ai muốn mua xin gởi thêm tiền cước.

L. T. T. V.

Lưu-hành thơ-khố Nam-kỳ

KỲ THỨ 55

Lưu-hành thơ-khố sẽ rời Saigon vào ngày 2 Mai 1938, để thực-hành kỳ thứ 57 theo giờ dưới đây:

HẠT	NƠI ĐẬU	GIỜ PHÁT SÁCH ngày	giờ
Bacliêu	Trước tòa bố	Le 7 Mai 1938	De 17h. à 19 h.
Baria	Trước C.F.A.	Le 1 — 1938	De 10h.30 à 12h30
Bêntre	Trước C.F.A.	Le 10 — 1938	De 10h à 12h30
Biênhòa	Nhà thương điên	Le 1 — 1938	De 16h. à 16h30
Biênhòa	Trước tòa bố	Le 4 — 1938	De 17h à 18h30
Cailây	Trường primaire	Le 2 — 1938	De 16h à 18h.
Camau	Devant de la Délég.	Le 8 — 1938	De 10h à 12h.
Cantho	Place de la Mairie	Le 7 — 1938	De 9.30h à 12h30
CapS. Jacques	Place du marché	Le 1 — 1938	De 7 h. à 9h.
Châuđốc	Trước C.F.A.	Le 3 — 1838	De 17h à 19h.
Giadinh	Trước tòa bố	Le 5 — 1938	De 10h à 12h3o
Gocong	Trước Bungalow	Le 11 — 1938	De 1oh à 12h3o
Hatien	Place du Marché	Le 5 — 1938	De 9h30 à 12h30
Longxuyên	Trước C.F.A.	Le 4 — 1938	De 9h3o à 12h30
Mytho	Tại xẹt Tây	Le 10 — 1938	De 16.3o à 18h3o
Rachgia	Trước Bungalow	Le 6 — 1938	De 9.3o à 12h30
Sadec	Trước Tòa-bố	Le 8 — 1938	De 9.3o à 12h3o
Soctrang	Trước C.F.A.	Le 8 — 1938	De 17h à 19h.
Tanan	Trước C.F.A.	Le 2 — 1938	De 9.3o à 12h3
Tâyninh	Trước C.F.A.	Le 2 — 1938	De 17h à 19.3o
Thudaumot	Trước tòa bố	Le 3 — 1938	De 10h à 12.3o
Travinh	Trước S.I.C.A.M.	Le 9 — 1938	De 16.3o à 18h30
Vinhlong	Trước tòa-bố	Le 9 — 1938	De 1oh à 12h3o

Kinh tế cuộc

Giá lúa

Ngày 28 Avril 1938 theo giá lúa ở các nhà máy ở Cholon, bán nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	4.35—4.50
Lúa hạng nhứt	4.15—4.25
Lúa hạng nhì (Japon)	4.05—4.10
Lúa hạng nhì (Java)	3.90—3.95
Lúa thường dùng	4.00—4.05
Rạchgiá thượng hạng hột dài.	4.28—4.30
Camau	4.28—4.30
Bacliêu, Sốctrăng, Bảixàu	4.22—4.24
Bentre, Gocong	4.52—4.54
Ômôn, Cailậy	4.22—4.24
Sadec, Longxuyên	4.12—4.14
Châuđốc lúa đỏ	3.88—3.90
Caomiên hột dài	4.26—4.28

Bắp

Đo mỗi 100 k.	9.30

Gòn

Gòn lặt hột rồi, mỗi tạ từ	33$00, tới 33.60

Dừa khô

Dừa khô Saigon mỗi 100 Ki-lô	13.60

Đường

Đường cát trắng mỗi 100k.	26.00

Giá gạo

Ngày 27 Avril 1938 bán dọc theo mé sông, không kể tiền sở phí, bán luôn bao 60k. 700.

Gạo số 1 25 %, tấm	6.18—6.15
Gạo số 2 40 %, tấm	5.70—5.75
Gạo số 2 50 %, tấm	5.60—5.65
Gạo lức 5 %, lúa	5.00—5.05
Tấm số 1, số 2	4.75—4.80
Tấm số 3	4.45—4.50
Cám trắng	2.80—2.85
Cám lức	2.40—2.45

Heo

Mỗi 100 ki-lô	28.00—31.00

Giá cao-su

Saigon, le 27-4-38	thượng hạng	0.735 k.
	hạng nhứt	0.71 —
	hạng nhì	0.68 —

Giá bạc

Taux Officiel	10$00
Banque de l'Indochine	10.00
Banque Franco-Chinoise	10.00
Hongkong et Sanghai	10.00
Chartered Bank	10.00

Giá đồng bạc củ

Ngày 27 Avril 1938 0p.98 1/2

Vé quốc-trái

Vé Quốc-trái Đông-Pháp 72p.75

Thuộc-địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-BỘ

PHÒNG VĂN MYTHO

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đả cước trong địa bộ cũ của làng Long-tri, tổng Thạnh-mục-Thượng, tỉnh Tân-an.

Từ số 7136 tới 7717.

Quan Quản-thủ địa-bộ tại Mytho cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa bộ cũ của làng Long-Tri, tổng Thạnh-mục-Thượng, tỉnh Tân-an.

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 343 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công-văn Nam-kỳ có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan Quản-thủ đặng làm chắc chắn, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đối nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày 28 Avril 1939 thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Mytho, ngày 28 Avril năm một ngàn chín trăm ba mươi tám.

Quan Quản-thủ Địa-bộ
Ký tên: J. CAVALIÉ

TIN VẮN

Có thể làm cho giống nòi lại cường tráng không? Và có thể làm công việc ấy nhanh chóng được không? Đó là những câu hỏi mà chúng tôi định giãng giải.

∴

Hết thảy mọi người đều công nhận rằng giống người da trắng mỗi ngày một suy yếu đi. Có người còn cho đó là cái «điềm tàn của giống trắng.»

∴

Vậy không cần phải nói dài giòng về việc đả hiển nhiên ấy, ta chỉ nên xét xem công việc bào chữa có được đầy đủ không.

∴

Ngay hồi đầu của sự sa sút về hình thể ấy, người ta đả ngộ nhận. Nhiều nhà trí-thức tin rằng, làm cho giống người trở lại cường tráng, phải là kết quả của sự gắng công lâu dài.

∴

Họ cho cha mẹ yếu đuối thì con cái bắt buộc phải mang những cố tật của cha mẹ.

∴

Vậy công việc bào chửa phá dần dần, do ở cha mẹ mỗi đời một ít suy yếu hơn thì sanh con mỗi đời một mạnh khoẻ thêm.

∴

Như thế là người ta đặt cho sự di truyền nòi giống cái địa vị chánh, người ta chỉ trông vào đấy để giải quyết vấn đề trên.

∴

Thế là lần lớn và làm người ta nản trí trước khi muốn thi hành những phương pháp mau chóng. Đấy chỉ là một cách giải quyết lười.

∴

Đúng ra, những trẻ, cho dầu do cha mẹ yếu đuối sanh ra cũng có thể «thay đổi hẳn» được, nếu đả chịu theo những phương pháp thích hợp.

∴

Người ta biết rằng con cái hay thừa hưởng những tật xấu của cha mẹ. Đó là tại cách nuôi trẻ không thích hợp vệ sanh, khiến chúng mỗi ngày một gầy mòn.

∴

Trong số người lớn, biết bao nhiêu người giữ được một sức khoẻ rất tốt tươi cho mải tới khi đúng tuổi, họ chống lại được với sự suy nhược đến lấn át sức lực lúc về già.

∴

Có thể người ta, cũng như các sanh vật khác, có một sức chống lại đại bên lạ thường, duy chỉ có những sự sai lầm làm lại cái đời lành mạnh của ta.

∴

Vậy về phần trẻ con, chỉ việc nuôi chúng cho hợp phép vệ sanh là đủ giải quyết phần lớn của vấn đề rồi.

Còn người lớn? Đây người ta lại lầm một lần nửa: là tin rằng khi người ta đả đúng tuổi thì hình giáng và cơ thể đả nhứt định.

∴

Chúng tôi tin rằng có thể sửa đổi được nhiều rửa kia mà người ta không ngờ tới. Người lớn và cả đến người già nửa, chỉ việc sống cho hợp phép vệ sanh là sẽ thấy nhiều bịnh tật mất lần.

∴

Hẳn là sự thay đổi phải lâu hơn và khó hơn đối với trẻ con, nhưng nếu bền chí theo đuổi việc sửa mình thì không phải là không có kết quả tốt tươi.

∴

Người ta có thể sửa đổi được, đó là một bí quyết ở đời. Đấy là một vấn đề hãy còn ít người biết đến, vì người ta không chịu để trí đến những phương-pháp thích hợp mà thực hành.

Đi đường xe, chẳng hạn là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ nên đem theo mình «Aspirine-Usines du Rhône» mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn, mạnh giỏi luôn luôn.

∴

Mấy người mà không hay đau vặt không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mủi, là họ nhờ có sắm sẵn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong túi họ luôn, không khi nào ngớ.

∴

Đờn ông, đờn bà, con nít, dùng thường «Aspirine, Usines du Rhône», khỏi bịnh nhứt đầu, chóng mặt, v. v... Thuốc rẽ tiền mà hiệu nghiệm như thần.

∴

Ở xứ mình, thấy Hội đua ngựa lấy xâu bạc muôn, ai cũng le lưỡi lắc đầu nhưng nếu sánh với số tiền xâu ở các nhà chứa bạc bên Pháp, thì có thấm tháp gì đâu.

∴

Độc giả hãy xem số tiền xâu ấy trong năm nay ở các nhà chứa bạc sau đây:

Casino municipal ở thành Cannes: 12 triệu 85o ngàn quan

Palm Beach Casino cũng ở Cannes: 8 triệu 1o ngàn quan.

Casino municipal ở thành Nice 24 triệu 39o ngàn quan.

Deauville: 11 triệu 14o ngàn quan.

Paris Plage: 76 triệu 27o ngàn quan.

Vậy mà người Tây thường nói Annam vẫn có máu cờ bạc.

∴

Anh Bélâm lụng cả ngày, mặt mày vui vẻ luôn luôn. Hỏi? — Anh nói nhờ có uống «Aspirine, Usines du Rhône».

Sự chủ và dân làng giao chiến với quân cướp rất kịch liệt

Hai vợ chồng sự chủ bị cướp đánh trúng bị thương. Xả đoàn và hai người hàng xóm bị cướp đánh đau quá. Một người chết

Phú-thọ. — Vào khoản 1 giờ đêm rồi tại làng Vân-phú thuộc huyện Cẩm-khê có xảy ra một đám cướp lớn, cướp vào nhà bác Ng. văn-Sóe ở giáp ấy.

Bọn cướp nầy có chừng hơn mười đứa toàn mặc quần áo nâu cộc, thoạt tiên chúng dùng đèn chiếu sáng rực cả một góc trời để thăm dò các đường lối, rồi sau mới hì nhau dùng những «bù-loong» cạy bung những cánh cửa cây ra để áp vào trong nhà. Trong lúc ấy thì hai tên cướp đứng chiến ở ngoài bốc gạch bỏ kết thay làm chông liệng khắp xung quanh nhà.

Trong lúc bọn cướp xông vào trong nhà thì chỉ có Lê-thị-Bé là vợ cả chủ nhà nhanh chân chạy được còn chủ nhà thì vì tuổi già yếu ớt bị chúng túm được đánh toạc cả mặt, cả đầu, máu chảy đầm đìa, cả người vợ lẽ chủ nhà cũng bị quân cướp bắt được, cầm đầu giáp xuống giường đe dọa không cho kêu cứu. Thế rồi chúng cứ tự do chia nhau đi lục lọi tiền nong và vơ vét các quần áo, đồ vật được tất cả đến hơn năm trăm bạc.

Dân làng kéo đến vây đánh bọn cướp có nhiều đèn «pin» hàng bài phá được vòng vây, rồi rủ nhau kéo xuống thuyền tẩu thoát. Trong lúc giao chiến rất kịch liệt với quân cướp bên dân làng có tất cả ba người bị thương là xả đoàn Ng-v-Tịnh là cháu sự chủ, và hai người hàng xóm là Trần-văn-Giáp và Trần-văn-Cường.

Tuy bị thương rất nặng, nhưng Giáp với Cường vẫn cố gượng lết được về đến nhà vì đau quá, Giáp đã chết.

Còn Trần-văn Cường dân làng xét ra là người đả có công chẳng may bị thương nặng nên đả được công quỹ cấp cho sáu đồng bạc thuốc.

Công cuộc lùng bắt những thủ-phạm về vụ cướp nầy hiện đương tiến-hành rất gấp.